



TRANH KHÁCH



NGƯỜI ỨNG CỬ THỨ NHẤT — Mời ông lên xe tôi có cà phê nước đá.

NGƯỜI ỨNG CỬ THỨ HAI — Mời ông lên xe tôi xơi bánh tây xúc xích, rồi cũng có cà phê nước

TRONG SỐ NÀY: Tranh khôi hài của Rit về cuộc tổng tuyển c



VIÊN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp vô danh bòn vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã góp rồi, Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đàng ba Hanoi số 419
Món tiền lưu trữ: 980 800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp.
HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU; HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN GIÚP NHỮNG NGƯỜI BÈ DÀNH TIỀN

TỔNG CỤC ở HANOI QUẢN LÝ ở SAIGON
32 Phố Paul-Bert - Giây nói số 892 68, đường Kinh-Lập - Giây nói số 21.895

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng MAI 1938) là: **855.871\$56**

KỶ XỔ SỐ THỨ NĂM MƯƠI CHÍN Ngày 28 JUN 1938
Số hồi chín gói sáng lại số Tổng-cục ở 32 phố Tràng Tiền, HANOI
Do ông Bùi Bằng Đoàn, Toàn phủ ở tòa Thống-sứ Hanoi, chủ tọa, các ông Vu do Thán được sĩ ở Hanoi, Đào van Quê, Thủ khoản ở Hanoi dự tọa

Những phiếu trúng nhận theo số đã quay ở bảng xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ		SỐ TIỀN HOÀN LẠI
------------------------------	--	------------------

TARIF "A"		
	Những số đã quay ở bảng xe ra: 2046-2321-1437-708-441-1442-1455-2761-1919-744-1538-637-2644-838-2666-828-816-2666-715.	
2.016	Mme Victor Lator, 71 rue Pierre, Saigon, phiếu 1000p	1000\$ 400.
7.437	M. Ng. v. Mac, Thoký số Kho-bạc, Hanoi, phiếu 400p	
9.708	M. le Gendreau Marguerite, Tổng sở tại sở giấy thép, Hảiphong, phiếu 2000p	2000
16.142	M. Ng. van Hua, buôn bán, làng Van Cú, Andoong, Kienan, phiếu 400p	400.
19.455	M. Huynh Huan, Ly-truong làng An Truong, Quang Ngãi, phiếu 400p	400.
26.919	M. Phạm hương Dược, Maison Dong-Quang Photo, Camau, phiếu 1000p	1000.
33.637	M. Ha Sơn, Bó-cảnh, Moncay, phiếu 2000p	2000.
38.644	Mae Ha thi Heo, Tourane, phiếu 1000p	1000.
54.715	Mme Lam Linh, Commerçante à An-kim, Quangai, phiếu 400p	400

ANCIEN TARIF		
Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần		
Những số đã quay ở bảng xe ra: 5235-9310.		
5.235	Phiếu này đã bán lại cho bán-hội ở Hanoi	
39.310	Phiếu này bán lại cho bán-hội ở Saigon.	
Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn		
Những số đã quay ở bảng xe ra: 2055-1145-1229-092-1509-2814-2499-1409-914-2412-1124-5475-388-1056-2810-1856-934-1788-1761.		
24.914	M. Hoàng trọng Hùng, Thư ký nhà Đông-pháp Ngân hàng, Hảiphong, phiếu 500p	
29.412	M. Ng. viết Cửu, Tham tá tòa sở Haidong, phiếu 500p	500.
44.810	M. Charles Claude Hennequin, Douanes et Régies, Phnompenh, phiếu 1000p	500.
55.761	Phiếu này chưa phát hành.	1000.

Lần mở thứ ba: Khôi phục đúng tiền tháng		
Những người có tên sau này trúng số miễn trừ trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai.		
	Những số đã quay ở bảng xe ra: 2242-2605-2166-2231-2950-1564-1294-393-1958-2126-2678-2322-2629-1697-496-2811-1443-522-357.	
24.393	M. Bùi van Thiên, thư ký sở bưu trí Hanoi, phiếu 200p	200p 119p00
40.697	M. Tran Cat Van, 7 rue Châu-Xuyen, Phnlang-thuong, phiếu 200p	200p 113p20
51.522	M. Ng. van Xang, làng Ngò Khê, Bacinhh, phiếu 200p	200p 109p00

Khi trúng số thì chủ có cả việc giao lại để về tiết-kiểm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên tiền.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 Juillet 1938, từ 9 giờ sáng tại số Quận-lý ở số 68 Đường Kinh-lập (thé Charnier), SAIGON

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được cấp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát?
Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua về **VỀ TIẾT-KIỆM MỌI** được lãnh 50% về tiền lợi
Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay một số vốn ra, nếu về mình trúng ở trong các kỳ số đó hàng tháng, hay cũng làm đến hết hạn về.

Người số tiền vốn đã cam đoan chủ về cho được hưởng thêm tiền lợi của; ngày càng tăng lên

Hơn 58 TRIỆU đồng bạc số tiền vốn của các người vào

Ví dụ: góp mỗi (một số vốn có bảo đảm) tháng 30\$ để gây (ít nhất là) 20 12.000\$ 8.000 4.000 2.000 1.000 500

Kẻ có hàng nghìn thứ thuộc bò thận, nhưng ai cũng công nhận thuốc Lưỡng-nghi Bò-thận của Lê huy-Phách hay hơn cả

Vì thuốc này bào chế rất công phu, có vị phất thơm hàng tháng dễ lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí, và đắt nhất là vì « hải cầu thận », nên chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng!

Những người thân hư: đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, tiểu tiện trong đục bất thường, tinh khí ít và loãng... Những người mộng tinh, đêm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khí cũng ra. Những người hoạt tinh: khi giao hợp tinh khí ra mau quá. Những người nhiệt tình (tinh nóng). Những người lạnh tình (tinh lạnh). Những người tiết dương, gần đàn bà mà dương không cương. Những người sau khi khỏi bệnh phong tình, vì nóng phả nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thân mà sinh đau lưng như bẻ, chảy nước mắt, mắt mờ, ù tai, ướt qui đầu, tiểu tiện có máu...

Có các bệnh kể trên hoặc hết thảy những bệnh thuộc về thận khi... dùng thuốc Lưỡng-nghi bò-thận số 29 của Lê huy-Phách đều khỏi cả. Hàng trăm van người dùng qua thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc « bò thận » hay nhất. Giá 1p.00 mỗi hộp.

Một phương-pháp hiệu-nghiệm nhất chữa bệnh lậu kinh-niên

Không ai đã thất vọng bởi những lời quảng cáo « khỏi trong giấc phút đồng hồ »? Những ai đã chạy chữa đủ các thứ thuốc Tây, thuốc Tàu, những ai đã thử rửa đủ các thứ thuốc Tây... mà bệnh vẫn hoành hành niên — Duyệt thuốc Lê huy-Phách các ngài sẽ được hoàn toàn như ý — bệnh khỏi hẳn một cách chắc chắn! Các thứ thuốc chữa bệnh phong tình của Lê huy-Phách là những thứ thuốc độc hại, khét tiếng, Nam, Bắc đều biết. Ai cũng công nhận rằng Lưu, Giàng-mai không dùng thứ thuốc Lê huy-Phách nhất định khỏi hết.

LẬU KINH NIÊN — Hàng ngày ra ít máu, không biết số. Có người buổi sáng ra một vài giọt, hoặc nửa buổi máng ra đôi chút... Những người phải đi phải lại 3-4 lần... dùng « Lậu máu » số 10 (giá 0p.50) và Tuyệt Trùng số 13 (giá 0p.09) nhất định khỏi bệnh Lậu kinh niên. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào là hết được. Hàng trăm người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh Lậu kinh niên.

LẬU MỐI MẮC — Tức buốt, đi rất ra máu... dùng « 1 thuốc nam 1525 » số 70 của Lê huy-Phách khỏi ngay. Thuốc Lậu số 70 của Lê huy-Phách chữa bệnh Lậu mới mắc hay chửa. Thuốc này đã làm 100 áp lực thấy các thứ thuốc Lưu Tây, Tàu, Tàu bị có ở tay. Giá 0p.00 một hộp.

BỆNH GIANG MAI — Lở loét qui đầu, mủ mồm giả hoá 132, phá ở khắp người, đau xương, đau lỵ... nên hoặc nặng tới bạc nao... Dùng thuốc « Giang mai » số 18 của Lê huy-Phách loại 10a, 10bng hầu sức khỏe và sinh dục. Giá 1p.00 mỗi hộp.

TUYỆT TRÙNG LẬU, GIANG MAI — Mọi thứ thuốc chế theo hóa học, chuyên một lúc một sát trùng. Những bệnh phong tình (lậu, giang mai, hạ cam) chưa tuyệt nọc, sinh nhiều biến chứng: Tiểu tiện trong đục, có vẩn, ướt qui đầu, giá trị, khắp thân thể đau mỏi... dùng tuyệt trùng số 12 giá 0p.00, các bệnh khỏi hết, bệnh không bao giờ trở lại được nữa. Thử là một thứ thuốc hay nhất ở xứ này! Mặc bệnh phong tình mà chưa dùng thuốc Tuyệt trùng số 13 của Lê huy-Phách nhất định bệnh chưa khỏi tuyệt nọc được.

Nhà thuốc LÊ HUY-PHÁCH

N° 19 — Bd Gia-long (Hàng Giỏ) — HANOI
Và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-lý đều có đại-lý

Tại rạp MAJESTIC ngày thứ tư 20 Juillet 1938

BUỔI CHIỀU BÓNG HẰNG THÁNG CỦA ĐOÀN ANH SÁNG

PHIM

MAYEURLING

với

CHARLES BOYER và DANIELLE DARRIEUX

Bà cô TUYẾT MINH, TUYẾT NGÀ và QUANG TUYẾN hát và khiêu vũ nhiều điệu mới.
Cô N. T. PHÚ diễn thuyết về « Phụ nữ Việt Nam với công việc xã hội. »
Anh em H. L. V. diễn một lần kịch mới « Người thanh niên ».

GIÁ VÉ HẠ HƠN NGÀY THƯỜNG :

(mà thêm bao nhiêu trò vui phụ)

Op. 20 — Op. 40 — Op. 60 — Op. 80 và 1p. 00

Có bán vé tại tòa báo Ngày Nay, 80 đường Quan
Thánh. Giá nói 874.



CÓ BÁN VÉ NGAY TỪ BÂY GIỜ

tại Đoàn sở Anh Sáng
số 28 phố RICHAUD

từ 7 giờ sáng đến 10 giờ đêm

Các ông Nghị xô thịt

MẤY hôm vừa qua, trong khi mọi nơi náo nức về cuộc tổng tuyển cử dân biểu sắp tới, ông Phạm Huy Lục đem tìm lên biển ở Phú-thọ, ông Vũ Văn An về ẩn ở Bắc-ninh, ông Phạm lễ Bông vào Hà-Đông đốt pháo, tôi, tôi không cảm thấy sự thiêng liêng của một nhiệm vụ nào xui giục tôi ra tranh cử như các vị danh nhân ấy, tôi nhàn dịp nghĩ về thăm quê.

Quê tôi, như mọi nơi miền Hạ Du sông Cái, là một cánh đồng bùn lầy, phẳng lỳ và buồn tẻ. Xa xa đến tận chân trời, là cánh đồng lúa non. Trên cái nền lúa xanh mát ấy, chốc chốc lại nổi bật lên những vệt xanh thẫm của các lũy tre. Tôi theo con đường cỏ, khúc khuỷu, dừng chân lại một cái quán con, đứng siêu vẹo cạnh một cây đa cổ thụ, gọi một bát nước chè tươi. Bà lão bán hàng, mài tóc bạc quần trong chiếc khăn bạc phếch, nét mặt dân dèo như quẻ hồ quân chín, đương sẵn sóc đến một bộn tiền năm người vén đuôi ngồi ngả nghiêng trên chiếc phân ké ập tương. Người nào mặt cũng đã đỏ ửng vì rượu, khề khà chung quanh chiếc mâm gỗ, trên còn trơ những đĩa bát thức ăn, với vài miếng tiết đen, nằm ba lá rau còn rớt lại. Mấy vị ấy đã đến lúc đem chuyện tâm sự ra nói với nhau, không e dè gì nữa.

Một vị phân nân :

— Làm lý trưởng phen này đến khổ. Quan thì cứ bắt nộp thuế cho đủ số, còn dân thì cứ đòi đóng theo lệ, nghĩa là không sao mà đủ được. Sau tôi cứ đặt bữa vài mươi người lên bạng trên, họ có phân nân thật, nhưng tôi để cho là lệnh quan, ai muốn kêu gì thì cứ tìm nơi mà kêu. Các cụ tình, bọn ấy thì còn dào dạt ra người bệnh vực cho nữa mà sơ.

Tôi nghĩ thêm :

— Ông lý này thật không còn coi vị dân biểu bản hạt ra gì cả.
Rồi tôi phì cười một mình, vì tôi cố tìm ra tên ông dân biểu bản hạt mà không nhớ là ai, và đã làm được những việc gì.

Một vị khác, lên giọng rượu, kẻ lẽ :

— Phải, làm việc quan phải thế mới được. Lão huyện này khiếp lắm, không bừa đi thì không lấy đâu cho vừa lòng lão ấy được. Tôi thì tôi cứ chọn nhà nào kha khá, lương thiện,

hiền lành là tôi bỏ cho đủ và thêm ít nhiều để tiêu chơi.

Ông ta nói đến đây, lấy làm thích chí cười ha ha, và nốc một hơi hết bát rượu để trước mặt :

— Ha ha ! dân có ngu thì quan với ta mới hưởng thái bình được.

Nghe giọng cười của ông ta, người ngu như tôi cũng có thể đoán ra rằng tôi đương được cái hân hạnh ngồi đối diện một tay một dân lão luyện.

Chân ngán, tôi đứng dậy, thông thả đi, thở mạnh để đón lấy ngọn gió mát lùa từ ngoài đồng rộng lại, và để quên mấy vị kỳ mục khắt ở với người quen, rách rưới. Nét mặt bơ phờ hốc hác. Hai con mắt hết cả tinh thần. Họ đi, lờ đờ, không linh hồn, như một lũ ma dơi đi về một bãi tha ma nào. Những gánh hàng rỗng không, nhẹ hồng : tôi chợt nghĩ ra rằng vụ thuế vừa xong. Tôi bèn gọi một người lại, hỏi ban người ấy, một nông phu giàu vào, cao lênh khênh, nặng nề nhìn tôi, có vẻ to sọ. Ý chừng anh chàng nghĩ :

— Có việc gì diên đến mình đây.

Mà kinh nghiệm đã dạy hẳn biết rằng hề động có việc gì, là đã có hại đến túi tiền lép kẹp của hẳn.
Thấy bản sợ hãi, tôi vội nói chặn ngay :

— Không, không có việc gì đâu. Tôi chỉ muốn hỏi chuyện bác cho biết mà thôi.

Anh chàng nông phu bèn nhoeen một nụ cười sung sướng, như trút được một gánh nặng, và vui vẻ cùng tôi vừa đi vừa trò chuyện. Nghe anh chàng nói mới hay khổ cực nhất là đời nông phu : một vài sào ruộng công, làm vất vả cũng không đủ nộp thuế, với ngoại phụ, với tiền rượu của ông lý. Đi làm công, làm mướn để sống tạm bợ, cầu khỏi chết đói. Có việc, là phải vay mượn, mà đã bắt đầu đi vay, là hết đời cũng không sao thoát được nợ : năm này sang năm khác, lãi để lãi không cùng. Lãi năm, sáu phần một tháng là nhẹ rồi, thì làm thế nào mà trả cho hết được ! Thật là đời một con trâu : cực nhọc, khổ sở, ăn muối mắm, khoai cám, để làm gì ? Để cho người

khác hưởng. Phần đông dân quê như vậy cả. Những nhà có một vài mẫu ruộng dần dà cũng đến cơ như thế. Vậy mà ai biết đến cho ? Ai bệnh vực ?

Tôi lại suy nhớ đến ông nghị, người đại biểu tự nhiên của đám dân cây xấu số ấy, người tự nhận lấy cái chức vụ thiêng liêng bệnh vực cho dân, cho những người khổ khổ như bác nông phu này.

Với cái ý tưởng lạc quan ấy, tôi đến nhà một người quen, một nhà cử tri sắp sửa được cái diêm phúc bầu lấy một ông nghị viên như vậy. Đến sào, tôi thấy trong nhà rộn rịp, một vài ông áo thâm, khăn lượt xúng xính, một ông lại quần áo-phục nữa, đương ngồi khoa tay nói chuyện. Thấy tôi đến họ niềm nở đứng dậy chào. Tôi giật mình, coi là một sự linh-dung, khi nghe giới thiệu :

— Đây là ông chánh-hội làng... ra ứng cử nghị viên hạt ta khóa này.

Tôi tỏ mó nhui người sắp đảm nhận cái trọng trách thay mặt và bệnh vực dân. Một người nhàng nhàng nhỡ nhỡ, ngồi khép nép sợ sệt trong bộ áo the. Con mắt lơ dờ như ngái ngủ. Về thông minh đi đâu mất cả. Ý ngồi yên, không nói không cười, trong khi bộ tham mưu của hẳn — một vài người đeo miệng — bô bô nói chuyện và tán tụng việc thóc của y.

Tôi tìm dịp hỏi nhỏ :

— Ngài có thể cho biết chương trình của ngài ra ứng cử hay không ?

— Chương trình gì cơ ?

Câu hỏi sừng sốt, bất rồi. Làm thân một nhà ứng cử dân biểu mà không biết chương-trình là gì, dễ thường có ông này là một. Tuy nhiên, kiên nhẫn, tôi giảng giải :

— Nghĩa là ngài ra viện ngài sẽ định làm gì ?

Nhà ứng cử ngầy người không trả lời, trở mặt nhìn tôi như nhìn một quái vật, như muốn bảo :

— Ông này diên hay sao mà hỏi nhiều câu ngờ ngẩn làm vậy. Làm ông nghị chứ còn làm gì nữa.

Hỏi ra mới biết rằng ông chánh hội trẻ tuổi này là con một nhà thợ phú, cho vay lãi,

(Xem tiếp trang sau)

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

NĂM 1938 chưa biết rồi có sẽ là năm thế giới chiến tranh khốc. Nhưng nó đã là một năm xam lược. Nhật Bản xam lược Trung Hoa, Đức xam lược Áo và định xam lược Tiệp, Tây Ban Nha quốc gia xam lược Tây Ban Nha bình dân.

Bây giờ đến lượt quần đảo Tây-Sa bé nhỏ ở biển Trung Quốc mà hai nước đương tranh nhau muốn chiếm: nước Pháp và nước Nhật.

Kể thì sự tranh dành có ngày từ năm 1932. Ngày ấy nước Pháp nước Tàu, nước Nhật cãi nhau om lên một đạo rồi. Tây-Sa vẫn nguyên là một hoang đảo chẳng ai thèm nhận để được bề ngoài một ít binh lính đem ra giữ chơi.

Ngay tình thế đã thay đổi hẳn. Nước Trung-Hoa chẳng được ai nối đến nữa. Và 450 triệu dân nước ấy đương lo giữ nhà không rồi, còn định chiếm đất chiếm cát của ai? Bởi họ vậy đã đem yên lặng... hàng hèn đáp lại lãnh vì mảnh tiệt của hai nước Pháp, Nhật.

Nhưng còn hai nước này? Nước nào sẽ làm chủ nhân quần đảo Tây-Sa?

Kể về vị trí thì Tây-Sa gần thuộc địa Đông-dương của Pháp mà xa thuộc địa Đài - Loan của Nhật. Nhưng kể về hình thế thì Tây-Sa lại giống Nhật Bản hơn Đông-dương vì cũng là quần đảo như quần đảo Phú-tang, còn Đông-dương lại chỉ là bán đảo.

Vậy ai có quyền sở hữu hơn ai về mấy cái đảo tí hon ấy. Có lẽ quyền sở hữu sẽ về kẻ mạnh. Nhưng đánh nhau để chiếm lấy mấy cái đảo hoang thiết tưởng cũng hơi quá.

Chiếm lấy? Chiếm của ai? Vì tranh khi chiếm một vật, vật ấy phải là của ai chứ! Ở đời này, ở thế kỷ chúng ta, làm gì còn máu đất nào vô chủ: Những tàu biển của bọn người Âu đã đi một vòng hai ba trăm năm nay trên khắp mặt địa cầu, còn bỏ sót sao được một cái đảo, dù đảo ấy có người ở hay không có người ở.

Họ chỉ việc cầm cờ lên đất mà hô to rằng đảo ấy của nước họ, thế là xong. Giản dị lắm!

Cái việc cầm cờ trên đảo Tây-Sa người Nhật Hirađa nhận đã làm vào năm 1917. Nhưng người Pháp lại đã làm việc ấy ngay từ năm 1819, vì năm 1819 vua Gia-Long đến cầm cờ đuổi nheo lên một ngọn núi cao ở đảo Tây Sa. (Chẳng rõ Tây Sa có núi cao không) Một tờ báo hàng ngày ở đây đã quá quyết nói thế.

Nhưng Nhật có thể cãi bướng rằng nếu thế thì đảo Tây-Sa là của Annam, chứ không phải của Pháp. Và Pháp đã chiếm Annam mà không chiếm Tây-Sa thì nay người Nhật làm việc ấy giúp người Pháp.

Ờ ra bị chiếm đất chỉ là nước Annam. Cái lên Tây Sa, chưa biết chắc có phải vua Gia-Long đã đặt cho đảo ấy không. Thiết tưởng phờ lờng một ông vua lại mịt mù không hướng đến nỗi đặt cho đám quân đảo ở phía đông nước mình cái lên Tây-Sa, những hạt cát ở phương Tây!

Thế thì những đảo nhỏ như hạt cát ở phương tây ấy có lẽ của Phi Luật Tân, vì ở đây phía tây nước mới độc lập này.

Hay Tây-Sa nghĩa là áo « Sa-tây » hoặc Tây Xa, cái « xe tây ». Nếu dịch theo hai nghĩa này thì nước Pháp, nước « tây » chiếm lấy quần đảo Tây-Sa là có lý lắm rồi. Áo sa tây để người Tây mặc. Cái xe tây để người tây ngồi, Nhật còn ngấp nghề sao được!

Thấy tranh nhau đám quần đảo cát, người mình — nhất là dân Săm-son — cho là gần đây có nhiều vàng. Nhưng khuyên ai chớ vội ra mà mò. Vì, không may ra mà được vàng thì vàng ấy chẳng vào kho nước họ cũng vào kho nước kia, nếu nó không vào kho của triều đình Huế (theo thuyết Tây-sa của vua Gia-Long) như những thời vàng mà bọn đánh cá đã mò được ở biển Săm-son hồi năm ngoái.

Khái-Hưng

CHƯƠNG TRÌNH

Ngoài các nhà ứng cử Mặt trận Dân chủ, chưa ai tuyên bố chương trình hết. Có lẽ họ đợi đến hôm báo cử họ mới lộ bản chương trình của họ. Làm thế để không ai xem kịp, nhất là để đối phương không đủ thì giờ đáp lại.

ÔNG NGHỊ —
Gớm, cái bản chỗ mình ngồi hôm nay gãy tan tành.
BÀ NGHỊ — Ông làm gì mà hùng hổ thế?

ÔNG NGHỊ —
Ai làm gì? Năm gục xuống ngũ mãi... không gãy sao được?



CÁC ÔNG NGHỊ XỎI THỊT Hai ông Phan trần Chúc và Đình khắc Giao bị đảng Xả Hội khai trừ

(Xem tiếp trang trên)

thừa của nhưng thiếu chút danh. Đốt nát, y chỉ còn một cách để sĩ diện với đời: ra làm nghị-viên.

Ấy đó, chỉ có thế thôi. Chức dân biểu thiêng liêng, họ coi như một phần xói thịt. Họ bỏ tiền ra, để chạy lấy chức ấy, như họ bỏ tiền để chạy lấy cái cử phàm văn giai, hay lấy một chỗ đứng để thể thân ngoài dinh lang. Làm nghị viên đối với họ, là một cái thể bài ngà con. Ngoài ra, ra, họ không biết gì hết, chẳng bênh vực ai mà cũng chẳng đại diện được cho ai. Mề mòi như họ thì còn làm gì mà cứu được

bạc nông phu, tôi đương nghĩ đến, thoát khỏi những nạn bán bạc chung quanh họ: nạn quan tham nhúng, nạn kỳ hảo ức hiếp, nạn chịu lãi nặng... Mai nữa thay, chính ông nghị là người gây ra một vài cái nạn ấy. Vào viện, họ sẽ ngồi, lặng lẽ, buồn thảm, như cổ xe đăm ma, ngờ nghếch như mán rừng, ngấp vặt cho hết thì giờ. Họ sẽ bị chết riêu, và họ sẽ coi những ngày họp viện là một cái tội cho họ. Nhưng họ không hiểu rằng chính họ, là cái tội cho cả quốc dân.

Vì tham cái danh hão, họ sẽ làm hại họ, và làm hại người khác. Vì họ ù ù cạc cạc, u u minh minh, làm quân chân chính phủ và ngang trở sự tiến bộ của viện. Cần cho họ phải biết thế, cử tri cũng cần phải biết thế: thượng sách của họ, là về nhà điều ở nhà quê.

Đã đảo bọn nghị viên đốt nát, hão danh, và vô lý như bọn họ, là một việc cần phải làm. Trong nghị viện, khóa này, bọn ấy vẫn sẽ còn lên lối vào được: phải làm cho họ hiểu rằng họ là người thừa, nên từ rầy đưng ra tái cử nữa là hơn. Không có nghị viên còn hơn là có những nghị viên xói thịt như thế!

Hoàng-Đạo

(LỜI TUYÊN BỐ CỦA ĐẢNG XẢ HỘI S. F. I. O.)

Trước đây Chi nhánh đảng Xả Hội S. F. I. O. đã tuyên bố không thừa nhận hai ông Phan trần Chúc và Đình khắc Giao là người đảng đưa ra tranh cử vì hai ông đã làm trái với tinh thần Xả Hội Chủ Nghĩa, đồng không thể để hai ông ra ứng cử được.

Vậy mà hai ông vẫn ra ứng cử lại đang chương trình của đảng mà không chưa rõ là chương trình của đảng.

Sáng hôm nay 30 Juin 1938 ban Kỳ luật đảng có họp để xét về (trường hợp hai ông, đã nghị quyết khai trừ cả hai ông ra khỏi đảng mặc dầu hai ông đã có giấy xin ra đảng từ lâu rồi.

Ủy ban chấp hành chi nhánh đảng Xả Hội S. F. I. O. lại cáo.

CÁU Ô

Cán người làm

Cán một người có bằng Cao-đẳng-tiêu-học, tuổi tây ít nhất là 24 để dạy ở một trường tư; có thể cam đoan làm việc ít nhất là một năm. Lương ít nhất là 25p.

Xin viết thư ngay cho ông Phạm Kỳ. 99 Rue de l'hôpital - Phú-Tho.

Tim việc làm

Thiếu niên đứng đàn, có bằng Cao đẳng tiêu học, muốn tìm chỗ dạy học tại ở Hanoi.

Hỏi M. Nguyễn xuân Tài 48 Harmand, Hanoi

Trẻ tuổi, đã học qua ban thành chung, biết nghề vô tuyến điện (radio), đã làm qua sở vô tuyến điện, muốn tìm việc làm ở các nhà báo để nghe presse (arip), hoặc các cơ tư, hoặc trên các tàu biển.

Hỏi: M. Nguyễn gia Định Radioriste

Via Hai-phong LacacBa

(Xem tiếp trang 24)

NGU'O'I va VIEC

một câu thơ tục cho người ta biết rằng hân là hạng người nào. Hân lại — vẫn núp ở đầu giấy bên kia — dọa đánh trộm nữa.
(Tôi vẫn biết: cũng như họ đã công kích người đàn bà vì biết người đàn bà không đáng sợ, họ đã chửi người ta vì họ trốn ở đầu giấy nói).

BA Christiane Fournier, một nữ văn sĩ, chủ trương tờ báo *Nouvelle Revue Indochinoise*, có viết một bài nói về người Annam trong một tuần báo Pháp. Đại ý bà báo rằng dân tộc đã vắng ấy rất ham chuộng bằng cấp, từ thành thị cho tới thôn quê. Dân quê thì bỏ việc đồng áng ngồi lê các lớp học từ 10 đến 20 tuổi, có cướp lấy mảnh bằng nhỏ nhỏ để khoe ông cụ mông tay dài. Còn dân thành thị có câu lấy một đũa để tương đương với sự có sức của họ, hay, bằng một thứ tiếng Tây kỳ quặc, họ bắt tay chỉ trích người Pháp. Rồi bà kết luận bằng một tiếng than dài: « Nhiều tài như vậy, liệu có thuốc gì chữa được không? Trời ơi trời! hãy cứu họ khỏi cái nạn bằng cấp! »

Cám ơn cái bụng dạ tốt của bà văn sĩ công nghiệp đến cái dân tộc hèn mọn chúng tôi. Chúng tôi chỉ tiếc một điều rằng tốt như bà kể cũng hơi dễ dàng một chút. Dân Annam chúng tôi nhiều người ham chuộng bằng cấp thật, nhưng không phải họ chuộng bằng cấp vì bằng cấp, mà vì bằng bằng cấp có thể nuôi họ sống được: thừa bà văn sĩ, họ nghèo lắm kia. Vậy, chúng tôi sẽ ra chúng bà hơn, nếu bà kêu lên tiếng than thương này: « Trời ơi trời! hãy cứu họ khỏi cái nạn đói! »

Và chúng tôi sẽ ra chúng bà hơn nữa, nếu bà bỏ cái thì giờ kêu trời, tìm phương pháp cứu chữa những nạn của dân Annam. Nếu bà chỉ than thương họ, thì chúng tôi cũng đến hát hời mà than rằng: « Trời ơi trời! hãy cứu chúng tôi khỏi cái nạn những người có lòng tốt với dân annam! »

HẾT nạn bằng cấp, đến nạn phẩm hàm.

Cách đây không lâu, có viên khan hộ về trông gác ở tỉnh Nam-định, làng Mai-đông. Tên Bành, biết vậy, bèn đến nói với viên ấy và viên phó lý Cận rằng vì với ông thầy thuốc kinh lý ở làng bên. Đoàn, y mượn đôi giấy đẹp của thầy khan hộ để đi rước « quan đốc ». Rồi y nói nhỏ với phó lý Cận rằng « quan đốc » sắp ngự tới làng, và muốn có phẩm hàm thì « vi thiêng » y ít nhiều, y sẽ nói với « quan » cho. Bác phó lý bùi tai, vội vàng cởi áo the mặc vào cho y, giục y đi ngay, còn mình thì sửa soạn đặt hương án đầu làng để tiếp rước. Nhưng bác ra đứng đầu làng trông « quan » mãi chỉ thấy tiếng cày của cưỡi: ấy thế là áo the đi mất, mà phẩm hàm chẳng thấy về.

Học chuyện này, một bà Fournier thứ hai chắc đã vội vàng mai mỉa: « Trời ơi trời! hãy cứu dân An-

Đề mua báo Ngày Nay hay mua sách Đời Nay,

ngân phiếu CHỈ để gửi cho M. le Directeur du Ngày Nay 80, Av. Grand Buddha — Hanoi

nam khỏi cái nạn phẩm hàm! » Nhưng kêu suông như vậy chỉ điếc tai trời, mà cái nạn phẩm hàm vẫn còn là cái nạn! Điều cốt yếu, là tìm xét đến nguyên nhân để khử trừ nó đi. Người annam không phải là ưa phẩm hàm vì sẽ được nhìn một tờ giấy đẹp, có chữ son, hay vì được ngắm chiếc bài ngà lưng lẳng, nhưng là vì có những thứ ấy, ở trong làng không ai bắt nạt được mình. Có những thứ ấy, mới được ngồi chiếu trên, ăn phao cẩu, thủ lợn. Có những thứ ấy mới khỏi đi chày cò, ngồi nhai xương trong bữa cơm làng. Minh không có những thứ ấy, tức là phải hầu hạ, thua bầm những người có nó. Nếu bỏ cái tôn ti trật tự trong hương ước, nếu đặt sự bình đẳng tự do ngay giữa làng, thì không kêu trời, cái óc « nam chuộng phẩm hàm » cũng tự nhiên cảm có mà lụi đi thật xa, sang mãi bên Tàu, hay lùi về đời ông Khổng Tử.

TRONG Huế, tổ của mũ cánh chuồn.

Bấy ông tri huyện mới, mới đổ, sắp sửa bay đi trong nhăm các nơi. Trước khi thượng mã, hay nói cho đúng hơn, thượng thất bát mã lực, các ông đã hội họp ở thư viện Báo Đại để nghe lời khuyên răn của các ông Khâm sứ trước mặt các vị đại thần của Nam Triều.

Cho nên bấy ông đã cúi đầu, vênh tai để hết tâm hồn vào lời vàng ngọc. Ông Khâm sứ nói rằng các vị quan đầu hạt vừa là người cầm đầu lại vừa là trọng tài trong mọi việc lớn nhỏ, phải tỏ ra là nhà cai trị khôn khéo và là quan tòa vô tư. Muốn tới bậc ấy, các ông phải biết nhận chân chức vụ của thượng lưu trong xã hội Annam, phải có học thức rộng, phải biết bốn phân, phải hết lòng, phải biết tu lượng khoan hồng nhưng không nhu nhược, phải thực liêm khiết...

Đến đây, bấy vị tân khoa đều ngẩn người ra mà nghe, không có ai mỉm cười mai mỉa cả.

Rồi, bấy vị thượng lưu của xã hội Việt-nam ấy, đều đến đình ông Thượng-Lai Thái văn Toàn để ngài dạy cho lãnh cái nghề làm quan ở nước Nam.

Đoạn, bấy ông thì nhau bơi ra bể hoan.

GÁC kỳ thi ở bên đất Annam ta thường xảy ra làm chuyện bực mình mà buồn cười. Có lẽ vì đến lúc trời nóng như đốt, những người ra đầu bài phát sốt đến đăm sáng chẳng? Hay là vì các ông nghĩ đến kỳ nghỉ hè sắp tới, nên các ông làm vội cho xong chuyện để đi nghỉ mát cho sướng thân.

Điều đó không biết được, nhưng một điều chắc chắn, là học trò đi thi không thấy mát lòng một tí nào.

Ngoài Bắc, kỳ thi Sơ-học Pháp-Việt, thì một ông nào oái oăm ra

một bài ám tả rất khó: có lẽ ông ta tưởng để cho ông ta đi thi hân. Mà sự thực thì ông ta có đi thi, vì tất đã không phải một đầu chấm nào sai.

Trong Trung, kỳ thi Sơ-học Yêu lược, có ông ra đầu đề bài luận một cách bông lông là: « Ngoài sách ở trường ra, trò thích xem sách gì? ». Làm như ở trong ấy, học trò lên mười đã xem được nhiều sách lắm, đã sắp sửa đi thi tú tài hay cử nhân về Vạn chương. Vì vậy, mới có một học trò trả lời một cách thực thà ngộ nghĩnh:

« Thưa, thầy giáo con bảo: ngoài sách nhà trường đem dạy, cảm không được coi sách gì khác. Vì thế nên con không biết sách gì mà nói cả ». Cậu bé bị đánh hông. Thực là oan cho cậu, vì ở trong cái đất Huế đầy hạnh phúc, sách cần nhiều đến nỗi khó lòng mà biết được quyển nào có quyển xem, thì chỉ có cách ngồi ngáy người nhìn ông Phạm Quỳnh đi qua là thượng sách.

Hem hai thí dụ đó, ta nhận thấy một điều cần: là bắt các nhà xưa nay ra đầu bài thi, phải đi thi lại bằng Sơ học Yêu lược và bằng Sơ học Pháp Việt.

Hoàng-Đạo

MỘT THÁI ĐỘ HÈN

TRONG số trước, tôi đã nói đến cái công việc đáng kính của một người chủ và trợ bút tờ báo chữ Pháp, vì muốn được lòng một người khác để cầu lợi, đã tự làm mất giá trị mình khi viết bài nói xấu một người đàn bà.

Sự xét đoán của tôi đã không nhầm.

Sau khi bị chúng tôi công kích, kẻ viết bài đó là Trần quang Cần ở báo *An-nam mới* đã dùng một cách rất mới lạ để trả thù: kẻ đó đã căn đấm mao lên người khác, gọi giấy nói để chửi trộm chúng tôi

—Thôi chết rồi, mình rõ ngu quá, già biết trước là mưa thì mượn ngay cái ô của bác Xá có phải đỡ hại không...



ĐỂ CHẤM CHỈNH LẠI NGHỊ VIỆN

Ý kiến của Rigt

Tại sao nhà nước không dựng ra một trường để dạy các ông nghị — dạy các

ông nghị tập

đọc, tập viết.

Có cả tập

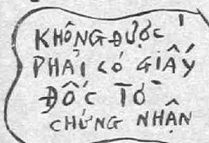
vở nữa. Tất

nhiên cũng có ông nghị lười,

hay cáo ồm như những

học trò thường, nhưng sẽ có

Ông Nghị này bị phạt vì ngủ trong khi ông Thống sứ diễn thuyết và quên không vỗ tay.



Bấy là các ông Nghị sắp hàng hai đi xuống Khám-thiên

- ẤY HÔM NAY THỨ NĂM, ÔNG VIỆN TRƯỞNG ĐƯA CÁC ÔNG NGHỊ ĐI (HỒI) MÁT KHÂM THIÊN...

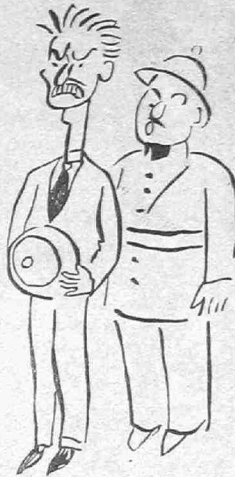


ÔNG GIÁO DẠY XÃ GIAO : Khi bắt tay thì bắt tay cầm đũa, và cầm dao thì cầm vào tay cầm bát, ông hiểu chưa ?

cảnh sát giữ qui luật nhà nước sẽ trông nom cách tiêu khiển của các ông nghị. Và những ông nào không mình, có tài cán sẽ được bổ dụng làm chính phủ biểu. Còn những ông khác chỉ được làm chính phủ của dân thôi.

Như thế nghị viên của ta mới liên bộ được. Hoặc như thế, học hành khó học, không ai muốn làm nghị viên nữa. Nghị viên sẽ bị bỏ. Nhưng đây có lẽ cũng là liên lên một bước hay rồi.

Liệt



Ông Nghị này chắc bị phạt vì cứng cổ.



THÂN THỂ

TRUYỆN NGÂN của XUÂN-ĐIỀU

CÁU CHUYỀN bây giờ tới một chỗ nhất định. Người ta bắt đầu đi từ những câu: — Khi chiều, tôi gặp cử Bình, ông ta hỏi: «mấy cậu đồ xong, đi chơi thích nhỉ!»

— Và tôi gặp cử Thạch, với bộ dáng giáo sư không có gương, tuy dạy triết lý...

— Anh bắt tay ông một cái thật mạnh chứ? Tha hồ đau!

Rồi người ta luân quần một chập lâu trong giới hạn vách rào trường, luyện tiếu bản với lớp, thầy với bạn, biết rằng từ đây hết còn đá cầu trước sân hay đá bóng sau vườn.

Bảy chàng tú mới đêm nay như một hòn chìm xô lông, mừng sự rảnh rang bằng một cuộc chơi thuyền suông trên sông Hương, sau khi đã dự tiệc, — mỗi bữa cơm có rượu, sang hơn ngày thường đôi chút, tuổi hai mươi tung bưng và để dài sản lòng đặt cho cái tên đình đám này.

Hai chai rượu chia làm bảy cốc cũng đủ làm cho họ chuyển choáng rất thú vị: quả thực từ lượng của họ còn non vì cần chi đến màu vàng của nho! Màu thanh xuân của các anh đã dư ấm nóng rồi; bao nhiêu lần mắt họ sáng chói lên, theo kiểu rượu vang lấp lánh ánh đèn, trông chừng nghe kêu tí tách.

Từ nhập ngôn xuất; những chàng trai trẻ nói to dành nhau. Câu chuyện ra ngoài trường lúc nào không hay, dần dần phóng túng, buông thả. Nó rẽ đi mọi lối. Rồi bỗng dừng — cố nhiên — ngừng lại nơi chuyện ái tình.

Bấy giờ gió lên cùng với một miếng trăng to. Đổ khuya. Giọng sóng nhẹ xao, chiếc thuyền rún rẩy một cách khoan khoái. Đèn thành phố sắp những chấm xa. Ở đây, tạo hóa dường lắm ái tình, và tâm hồn những sinh vật mang trong lòng đẹp.

Người ta vào hẳn trong yêu mến vu vơ. Cây cối đù đưa; lá tre nhỏ sột soạt lau nhàu. Cảnh tự hồ trong treo, thanh tao, nhưng kỳ thực lại vẫn những chiều lơ lã, khơi trêu, và những vật vô tri tưởng cũng có thịt, có da để nghe khoái lạc.

Tuy không ngừng nói, bảy chàng trai thấy mắt mê trần man vào người. Một cái thích miên man đương lan ở dưới trời; có lẽ không gian quần lại vì sương sương.

Mình mảy của người ta cũng đương nở dần, trong khi trí não muốn ngủ xuôi theo lời ru. Không ai canh gác kiềm chế nữa rồi; thân thể phơi phới sống đầy hơn. Mưa hạ chín muối, những hoa thả bụi nhị vàng cho làn gió mát. Ngày hè oi-ả phải chàng đã man mác một thứ hoan lạc ẩn trong sự lười biếng một mẻ; huống chi giữa đêm trăng này, một đêm của mùa sinh sản. Và tuổi trẻ nghe một niềm bối rối kỳ lạ mà người ta không dám phân chất; người ta dui trí não đi, để cho thân thể tự nghe...

Cho nên câu chuyện chầm chầm thấy dề, cũng như rất khoan thai, chiếc thuyền đi xa vào trong khuya, trong yên lặng nhịp nhàng nó giúp điều tĩnh tự.

◆
Đình, vai hề của lớp học lớn nhất trường (theo tục xưa thì mọi người trong lớp đều đủ hay đủ tuổi để có vợ), è hèm một tiếng rồi chất vắn ranh mãnh:

— Này đây anh nào có tình nhân? Khai đi!

Lực hùa:
— Cứ nói nghe chơi! Còn tụi nhau mãi đầu mà sợ bị chế điều lâu dài.

Phụ nhại giọng văn nhân:
— Phải, chúng ta sắp lia nhau, tan tác bốn góc chân trời, như một đàn chim gió chia rẽ...

Rồi cả ba nói rập:
— Ai có tình nhân? Ở thích thú! Hay có «miếng» thì cũng gần như...

— Hay có vợ như anh Khuông ta đây, lại càng tốt.
 Lời này của Văn, người thường bị tình nghi là rất « hoang ». Thế rồi họ xúm nhau bá lấy cổ Khuông, nói rống tăn đái, ca tụng, chằm chích, hồi hần, đùa bỡn người đã từng trải bao lâu.

Khuông cười cả hai hàm răng. Trong một lớp, người nào có vợ là một kỷ quan, nên Khuông thường phải làm ra vẻ trợ, cho anh em chán mặt người lý, hết nước bài biếm một người không biết đồ mặt.
 Kỳ thực, Khuông thấy trong lòng khó chịu. Khi gần hết cái cười mới trên của chàng đưa lên thêm, khinh khinh như cười nhạt với mình.

Hồi còn đi học — tuần trước đây — Khuông lớn tuổi nhất trong lớp lớn tuổi nhất: Khuông đàn anh cả trường. Chàng đã « cựa trảo » lắm, như lời anh em hay nói chơi — và nói thật. Hai mươi lăm tuổi của chàng đã qua trên ghế nhà trường; chàng điều đưng biết mấy phen vì thi cử! Chàng đã biết cái thời mà một người đậu thành chung sẵn sàng đi làm việc và có vợ con, cái thời một người học trò tam niên thấy mình đã chín thời hoa nguyệt.

Và mặt chàng lại có vẻ tinh si lắm. Ở trên hai mắt đưa đây rất nhanh, có hai rìng lông mày đen rậm. Chàng còn một ít đẹp. Tuy chàng quá tuổi, chàng không u tối như hầu hết những người có vợ, chân trời đóng bít lại rồi.

Vợ chàng có lẽ không được chàng yêu mê. Chàng cưới vợ một cách ngẫu nhiên. Một buổi sáng, Khuông thức dậy, nhui đôi lông mày dề người đàn bà hiện hậu lấy Khuông làm chồng. Cười vợ như một kẻ phóng lẳng cá nhà: để không rời chỗ nữa.

Chỉ có thể. Sao anh em dốt vậy, uống miếng nói những lời viên vông không ăn dính vào sự thật nào. Tội nghiệp! họ tưởng tượng nhiều quá, họ nói lên trong mặt Khuông rằng Khuông đã sung sướng vô cùng. Muốn giục cười, họ tuôn những câu: « loan phượng vầy vui, phi nguyên sánh phượng, đẹp duyên cười rông, văn văn... » và, khốn nạn! các anh « trắng mỏ » kia tin chắc rằng Khuông đã khoái lạc thực như thế. Họ giấu cái thân thể mới của họ, họ có biết đâu...

Và câu chuyện hơi nặng, hơi thô già vì một thứ thăm trộm rì rào, ngập ngừng như ăn vụng, thêm muốn như trẻ con. Bởi vì bóng trắng trong cũng thổ những ý điếm đàng, và trên nước chóa vàng vàng, tự hồ một thân thể lờ lờ đang tắm.
 Khuông im lặng. Phải, chàng đã già, so với sự mơ ước của sáu bạn chàng, chắc tất cả đương còn trinh. Bóng trắng như có vị đắng cay; khi chàng ngửa mặt lên, ánh sáng vào miêng chàng: không có lý gì, chàng mím miêng lại.
 Sau chàng trẻ hoa tay mùa xuân, như trẻ nhỏ sắp được đi xem hát.

hay khi còn dại, Khuông nào ước đến đình làng. Đến nơi, sau mười phút, Khuông chán, đòi về ngay. Nhưng lần sau, Khuông vẫn còn thích đi xem, để lại chân liền, và lại đòi về gấp rút.
 Họ vui về khoe bày những điều

trái ngược với sự đo đắn mà nó khinh, mà thân thể chàng đã yếu và vẫn yếu, khôn nạn! Chàng tiếc, nhất là chàng tiếc sáu cái thanh niên kia chúng sẽ lan vào bụi đời một cách hấp tấp. Và ngực nở kia sẽ lép, và những cánh tay kia, khi

không thêm nói chuyện với chúng tôi. Anh còn trẻ chán, tội chi mang về cụ già. Dạy cho chúng em một vài bài đi, ông anh cả!
 Khuông lại cười to một lần nữa, ra dáng vui lắm, làm cho Lực tưởng mình nói hay, bèn thêm:

— Khuông đừng nhớ vợ ở nhà quê chứ gì! Chúng tôi không có ai mà nhớ cả. Chúng tôi thì nói, nhưng anh thì làm.
 Khuông chụp lấy câu của Lực, trả lời:
 — Rồi đến lượt các anh làm thì tôi lại nói.
 — Ừ, nói đi, nói đi!
 — Trong trường, Khuông là bạn; nhưng trên sông Hương, chắc hẳn Khuông đáng làm thầy!
 — Thầy dạy luân lý thì đúng hơn. Nay nhé...
 — Nay nhé: chúng tôi sẵn mười hai lỗ tai đây.



nghe góp được bấy lâu, hay xem lên trong sách vở rơi vào tay họ. Thỉnh thoảng, giọng đôi thấp, kéo ra nhẹ nhẹ, rồi bùng lên ở giữa một cái thóc cười. Biết đâu họ không tiếc rằng sao họ chỉ đây một chiếc thuyền sương không có đàn bà như uống một chén nước lã. Có một điều còn cứu cho câu chuyện thả lỏng, là họ còn hoàn toàn bẻ gối, và về thơ ngây tự nhiên của tuổi trẻ khác hẳn với bề thô tục của những tay sành sỏi xấu xa.
 Khuông vô ý ngồi chềch sang một bên, dường như ngồi riêng. Chàng nào nùng nghĩ đến cái khổ từng trải của chàng, đầy nhem nhuộc và xấu hổ. Chàng cũng chẳng làm chi quá đáng, chàng đã sống như mọi người, thể thôi; song chàng có một điểm trong sách trong linh hồn, nó càng

có lại, sẽ còn đầu những báp thít nổi như những ổ bánh mì. Và sẽ còn đầu sức lực kia, vạm vỡ, chắc chắn, phòng tròn, hiến giờ đương hoài vọng những cách để tự phá!
 Nếu chàng có thể hoàn lại cho lâu cái thời kỳ hui hoai đó! Chàng yêu tiếc thanh niên của chàng, nên yêu tiếc thanh niên của mọi người thanh niên. Sáu con đực tốt đẹp kia sẽ dúi vào thú vui, không lý sự gì, mãnh liệt và mê điên như con thiêu thân át hẳn vào ánh đèn tìm cái chết cháy, hay con bò say húc đầu vào tấm vải đồ ăn ẩm, để gặp một nhát gươm dài.
 Khuông nghĩ tới đấy, bỗng giật mình: Lực đánh hai tay vào vai chàng, trong khi một người cười rộ. Lực khiêu khích:
 — Anh Khuông ý mình có vợ,

Các bạn Khuông cùng cười nghệt bụng rằng Khuông sẽ kể cho nghe một cuộc tình nào đó, một sự tình cờ gặp gỡ hay chính tối tân hôn.
 Nhưng đến khi nghe Khuông mở miêng nói những chuyện không vui tý nào, họ cũng không tây chạy, không hò « đã đảo »! Có lẽ vì họ nói chuyện đã nhọc, đã chán, cũng có lẽ vì họ ngạc nhiên thấy một anh Khuông rất khác, bi quan và đạo đức, không phải anh Khuông vui vẻ, thường ngày hay nói chuyện gai một cách thân nhiên.
 Khuông hơi ngà ngà say: chàng đã uống nhiều, vì lời anh em thách uống làm tâm hồn chàng hằng hằng, ấm ấm; lại thêm sáng trăng kịch thích, như xui chàng làm một cuộc diễn thuyết nào. Và chỉ đợi lợi điều cợt của Đình — vai hề — là Khuông thờ ra một giọng rất đàn anh, rất kiểu hãnh:
 — Suốt một năm nay, các anh cười Khuông chưa chán ư. Bây giờ đến lượt Khuông cười các anh đấy! Ồ! Các em bé của tôi, tội nghiệp chưa, thêm khát đến thế sao. Hãy nghe tôi cười đây, hay là nghe tôi khóc...
 — Cười đi, cười đi, cái gì cũng được! Miễn là nói chuyện hàng lên, kéo buồn ngủ mắt thôi!
 Rồi thì sáu bạn của Khuông, nửa đùa nửa thực, bỗng lặng im nghiêm trọng như một bọn con trẻ sắp nghe chuyện đời xưa. Và Khuông thấy cảm động như làm một bài văn. Khuông để cho chàng nói:
 — Ô thân thể! Ô thân thể của chúng ta! Tôi biết hẳn đã rõ lắm rồi, các em của tôi ạ! (Khuông cười). Bọn mình còn trẻ, còn xanh, sức lực quá giàu chỉ chờ tiêu bớt. Lửa mùa xuân sôi nổi, bỗng bệt làm mà! Cho nên ta xem thân thể như thân liễu. Những điều thích thú chói lọi hào quang trước mắt mở rộng của ta, — mở rộng để chẳng thấy gì, ngoài những điều tưởng tượng. Ta vậy bực một thứ bụi vàng chung quanh những thân hình ước mơ, như ánh sáng chung quanh đật là thánh. Ta nghĩ cái thú toại thật là một cái thú của thiên

Trên
 Chùm
 0,20
 Tầm
 BAC
 Ai

Quả và trị
 CẢM-NHIỆT
 có
 BAN-TRAI
 KINH-PHONG
 Thời bình 15 Phúc
 BÁN KHẬP NƠI.

NE100 TONG DOC PHUONG ChoLon

(Tiếp theo trang 20)
 Xuân-Điện

THƠ ĐUỜNG

Thinh biên hồng

Kính phong xuy khờ tái hồng quân.
Bán nhập binh sa bán nhập văn.
Vi vấn Chiến quân người hã thình.
Hà như Tô Vô tuyệt trang văn ?

BACH-CU-DI

THƠ DỊCH

Nghe chim hồng ngoài biên ai

Đàn hồng rộn gió ngoài biên.
Nửa sa cái bẽ, nửa lên mây trời.
Chiều quân, Tô Vô nghe chơi,
Đời trắng, trong tuyệt đời nơi thế nào ?

TÂN-ĐA

Khúc giang tủy hậu, tặng chư thân cõ

Quách đồng cầu mộ hà niên khách,
Giang hạn phong quang kỷ nhật xuân.
Chỉ hợp ăn cần trục bối tửu,
Bất tu sơ sách hướng giao thân.
Trung thiên hoặc hữu trường sinh rước,

Hạ giới vng vô bất từ nhân.
Trừ khúc tủy lai khai khân tiến,
Thế gian hà sự cấn quan thân.

BACH-CU-DI

THƠ DỊCH

Sông Khúc, sau lúc say, đưa cho các người thân

Đồng kia, mã đỏ, người dẫu ?
Bên sông xuân sắc cùng nhau mấy ngày ?

Thú chi hơn chén rượu đầy,
Bạn thân ta hũ, xum vầy chớ xa.

Thuốc tiên, sống mãi họa là ;

Cối trần, cái chết dễ mà tha ai !

Khí say, ta mở miệng cười ;

Ngoài ra, bao nã việc đời vương chi !

TÂN-ĐA

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

ĐÀ CỎ BÁN

BỈ VỎ

(GÁI AN CẤP)

Giải thưởng phóng sự tiểu thuyết năm 1937 của T. L. V. Đ.

...Đời khổ sở của người con gái khôn ngoan trong một xã hội tối tăm và gian ác.

TÁC PHẨM ĐẦU TIÊN của NGUYỄN HỒNG

Đầy ngót 300 trang

Giá 0\$55

SẮP CỎ BÁN

NỘI LÒNG

của NGUYỄN KHẮC MẢN

Đầy 200 trang

Giá 0\$40

VAN CHU'ÔNG

TRÍCH TRONG

BỈ VỎ

của NGUYỄN HỒNG

(Trang 17 - 21)

VỀ một ngày tháng năm, đường đá, sân gạch bông rầy chân, thế mà chị Minh, người bị làng phạt và phải qui ở giữa sân đình, nón không có, hề đưa con mới được mười ngày, còn đỏ hồng như con nàng, dướì trời nắng trang trang.

Bình nhớ kỹ lắm : chị Minh mặt mày tái mét, dằm mồ hôi, phần vì hổ thẹn, phần vì bức giận người thương bội bạc, hèn nhát, không chịu ra nhận con đẻ chị đỡ khổ sở, nhục nhã. Thăng mỗ đứng gần chị Minh, sau cái ân thư bày la liệt những giấy má bút mực, tay cầm cặp roi mây sơn đỏ bịt đồng, ra bộ ngهنهن

ngang, hợm hình lạ lùng. Thình thoảng nó hất hàm nhìn Minh, rồi đột nhiên nó lấy đầu roi lật tào che mặt đứa bé lên cho mọi người xem giống ai trong làng.

Bà già, đàn ông, con gái, trẻ ranh đồ xô cả lại cái lan can bằng gạch xây ven sân, nghẹn cổ nằng. Một người trong bọn lớn tiếng nói :

— Cừ cái mũi kia thì nó giống Khán-Thu tây lai đấy.

Em gái Khán Thu thấy họ đồ tiếng xấu cho anh mình liền đáp ngay bằng một giọng số sàng :

— Này chị Nhiều Khuôn, xem kỹ lại nó có giống Khán Thu không hay là giống ông Ba Nhòn bố đẻ ra chị đấy ?

Rồi họ cãi cộ om sòm, cười đùa ầm ĩ, trông ghẹo nhau, mồm máy những cái phảng phất giống hình dung đứa bé của nhau mà ghé lẫn nhau là bố nó.

Minh chết cay chết đắng trong lòng, cúi gằm mặt xuống. Tội kỹ địch đàn anh ngồi chiếu trên trong đình quát vọng ra :

— Mồ ! các cụ truyền bay bắt nó ngừng đầu lên.

Mãi khi chề chén no nê xong, một người trong bọn mới khهنهن khạng nhẹ mồm gọi bố chị Minh ra mà phán rằng :

— Thôi, bây giờ con Fác Nhiều đã chột đại, mà xưa nay bác là người tử tế, ăn chịu đóng góp

cho làng đầy đủ, vậy làng thương tình phạt bác ba đồng bạc, hai trăm cau tươi, tám chai rượu, lập tức tối hôm nay bác phải thân đưa đến nhà tôi.

Ông phó hội sắc có hiهنهن khích với bác Nhiều, thấy ông tiền chỉ xử vậy bên vung tay lên nói :

— Trinh cụ, cụ ngã cò bằng ấy thật là nهنهن quả. Tôi xin hội đồng phạt thêm ba đồng nữa và một nửa lợn vì cõn cái tội gia phạt bất nghiêm kia.

Lại một hồi bàn tán xôn xao, sau cùng, ông chánh hội kiểm thứ chỉ ra trước cái bàn ngoài sân bẻ vế báo bố con chị Minh :

— Làng ta từ cổ đến giờ không có ai dám hện hạ như chị, hồng ngày nay chị phạm một sự xấu xa thành thử danh giá làng thua kém các làng bên, vậy tội của bố con chị không phải là không to, nhưng làng thương tình mà phạt từng này thôi : sáu đồng bạc, hai trăm cau tươi và tám chai rượu.

Không thấy nói đến nửa lợn, ông phó hội nuốt nước bọt ực một cái ra chiều tiهنهن rẻ lắm. Phái mấy khi được món « bở » như thế để các ông chia tay nhau nhằm nháp cho sướng miệng, cõn chết mặc ai. Giấy tờ cõn đóng dấu lý trưởng và cõn cả chữ ký của hội đồng kỳ mục kia chỉ dùng để lờn khỏi óc ngu dần của bố con chị Minh, của suốt hai trăm dân làng đời nát.

Xong cái cảnh ế chẻ ấy, sáng hôm sau Bình lại được mục kích một cảnh ế chẻ đáng buồn cười và thê thảm hơn.

Không biết ai xui bày bác Nhiều mà bác nở nhún tâm cạo trục đầu chị Minh, bôi vôi trắng lên ứp rứp lên, rồi rong chị đi khắp làng.

Ông già, bà lão vớ bụng khen bác Nhiều ; và cõn một bà cụ già nói rằng :

— Hình phạt đó chưa lấy gì làm nhục nhả lắm, chưa đúng y như lẽ lối xưa. Cứ theo tục lệ trước kia của làng thì chị Minh cõn phải lột trần trường đeo mo cau vào mặt.

Luôn hai ngày bị hành hạ, chị Minh cực nhọc thiếu chẻ, vì thế người chị vớ hần đi, đứa con cõn cũng gây rạc bệu nặng với mẹ nó.

Naur mọi khi, hề tưởng trọng tội cảnh « gột gáy bôi vôi » trên kia, Bình không sao nhện được cười. Nàng cười sặc sụa, và cõn cái già tâm muốn lẩn tuồng lạ lùng ấy diễn lại luôn luôn. Nhưng nay khác hẳn, nàng lấy sự hồ lهنهن, đau đớn của Minh làm của mình, nàng hồi hộp, lo lắng, nếu sự xấu xa của nàng vớ tiếng, Lạnh lùng nàng thờ dái.

NGUYỄN HỒNG

Hôn nhân, tình duyên, của cải, sự nghiệp, và tương lai

Nếu muốn biết chắc chắn thì chỉ cần biên thơ gửi chữ ký, tuổi, kèm theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin - HANOI

Vi bản, không tiếp khách tại nhà



Làm dân

phong sự của Trọng Lang

II - NGOÀI LŨY TRE

(Tiếp theo)

Vấn ông nhà quê « đặc biệt » ấy

TRONG một hiệu cao lâu. Tôi đang chọn mới tài liệu rồi beng trong óc như những sợi mì mà, tôi nay, tôi thấy vô vị là Đàng sau tôi, một cái mồm nào không biết, có cái giọng thật quen tai, vừa nhai nhồm nhoàm, vừa gọt tôi, không to quá, đủ cho tôi nghe rõ :

— Ê là ! Me-si Trọng Lang !

Tôi giật nảy mình, quay lại. Tôi miêng rở vô cùng khi nhận ra ông Phó lý N. Lãng G. L., cái ông nhà quê nói tiếng Pháp giỏi, ra làm phó lý để nghịch quan chơi, mà tôi đã giới thiệu trong mấy số báo trước.

Thấy ông, tức là thấy một kho tài liệu sẵn sàng, mới mẽ hơn Ông to lớn hơn giáo trước, lại ăn vận Tây hợp thời trang, tuýt không cing còi, không sắc một mùi dãi và nước hoa như những người mới cao răng trắng lần đầu.

Giữa một đám người có vẻ không đời trước cái ăn dặt tiền ở hiệu cao lâu này, giữa một chỗ hẹp hòi của các « cái » do một ông nghị An-nam đã sinh ra, tôi nghĩ đến một cuộc đấu nghị viên hàng Tỉnh, khi thấy ông Phó N., một dân quê « đặc biệt » đã sống lãng mạn, giữa xã hội.

Ông Phó N. đoán được ý tôi. Ông cười hề hề :

— Hết Phó lý rồi ! Hiện giờ tôi làm Secrétaire dactylo (thư ký đánh máy) cho một hãng « buôn tiền » lớn nhất Đông-dương !

Ông giới thiệu người đi với ông, một ông « quê đặc » độ ngóit bốn chục tuổi đang nheo mắt, sắp sửa đứng ngủ trước những ngọn đèn sáng không bao giờ có ở nhà quê.

— Ông này : ăn thừa tự của bà « nhong nhong » tôi !

Ông ghé gần tai tôi :

— Nghĩa là mới đi làm mà lương đã ngọt năm chục một tháng, thì bốn phần đầu tiên của tôi là phải dặt ông anh vợ đi cao lâu rồi đi xem hát ! Để cho lão quên cái thú làm nghị viên. vậy !

Anh vợ ông vẫn nghiêng mắt nhìn tôi, nhìn mọi người, mắt chớp thật thong thả, nũng nễ.

Tôi thấy ông Phó nói :

— Nhà quê quen ngủ như gà, hay là bác có vẻ ngủ quách !

Và anh vợ ông tìm tìm, như đặc ý làm rồi thông thuyet rằng một :

— Thế ? Cái nó lại đi nhà to chứ gì ? Tôi đoán biết rồi ! Tôi cũng đi

với đấy !

Tôi giữ cho tôi cái cảm giác của tôi trước cái vẻ hăng hái « rôm » của một dân quê đang rươi ngà ngà.

Nhất là khi ông nhà quê đó vui vẻ vì một cuộc đi chơi « báy » ở Hà-nội, với một cuộc đi chinh phục rất lớn lao, khoái trá...

Anh vợ ông Phó tỉnh ngủ và nói lê nhè nhiều nhất suốt trên con đường đưa chúng tôi về Khâm-thiên.

Trước một nhà có cửa không đồ sộ lắm, nhưng nó cũng là một nhà có đầu, ông ta đứng dạng hai chân, hai tay cầm ví, hắt hàm hỏi chúng tôi :

— Tâm xu một xe phòng ?

Xong, ông dúi ba lần ba hào vào ba bàn tay, nói ba lần một câu đồng dục :

— Thôi, cho cả hào !

Nghị viên hay anh hàng phố ?

Bên bàn đèn, ông phó đã tiêm lấy và kéo được gần hai chục điếu. Anh vợ ông, nằm giữa giữa sập, bên cạnh hai cô bé uoc ịch, xấu như quỷ. Ông

Anh kếp đã lần xuống nhà dưới. Hai à béo núc, sờ bụng ông mà khen lấy khen để cho ông cười khì khì khì chán rồi cũng lảng dần.

Còn có chúng tôi và có đạo hát gầy gõ ngồi rần vào thờng, tìm trầu, thỉnh thoảng cười một mình, trong như một con gẻn tính.

Ông phó N. gọi anh vợ :

— Anh cả lại nằm đây cho ấm cúng. Hút vài điếu rồi tôi báo. Còn cả đêm nay kia mà !

Rồi ông quay lại bảo tôi :

— Ông anh nhà lối nhờ tôi, kê cũng ja lay sức tích. Chắc là nhà có con chèo dọt nồn đi hát chầu, sinh điều gì cho nên lão làm le ra rưng cứ nghĩ viên khứa này. Lão ra nhờ tôi có động và lo liệu hộ. Tôi mất một chai bồ mới làm cho lão hiền thưng được hai cái bả lợi này : một là, đánh chết thì lão cũng phải ra sự vạch áo cho quan Sứ coi xem lão có mấy pho chữ đeo trên lưng rồi.

« Đã đành thì lão cũng biết rằm ba câu tiếng Pháp, nhưng liệu có đủ không ? Một câu đoạn trường !

« Hai là : Năm ngoài, ở hạt T. T,

vọng, khi được tưng cử nữa. Thế là hai cần đoạn trường ! Qua được đã vậy. Ngủ thì bỏ mẹ.

« Thế báy giờ, được làm ông Nghị rồi, thì lợi gì ? Chẳng lợi gì cả, ngoài cái danh « bà nghị » đem về biểu vợ. Ra hội đồng, cần hội thóc không vỡ, nói chuyện còn chẳng nên thân, thì còn xin xỏ cái gì ! Con có muốn có nước mưa, nó còn phải nghiên rắng kèn kại kia mà.

« Minh có là thù khoan thì mấy có lợi một tí chứ. Minh có là chủ điền thì mấy có lợi một tí chứ. Xin hạ thuế, chữ hạn, được tiếng là mưu việc ích cho dân, xin khai thác sông ngòi, cũng vậy — kỳ tinh xin hạ thuế tức là để mình mua bán cho được rẻ, thâu mấy cái lãi, xin khai thác sông ngòi thì ruộng mình mới khỏi khô khón, khốc. Vả, mình đang cần phải luồn lộn, mà làm ông Nghị thì luồn lộn càng dễ lắm !

Ông Cả gãi đầu tẽn tay, nhìn trần nhà thông thuyet nói :

— Vẫn biết thế ! Nhưng mà... mọi người còn kếm tôi chán mà họ cũng Nghị cả đấy. Chắc cũng có lợi lợi thế nào thì họ mới cây cạc ra nghị viên chứ !

Ông Cả chắc lưỡi :

— Minh nghĩ cứ ra bừa đi, lớn ít tiền, rồi liệu sau xem có cái gì lợi thì ta xin cũng chả muộn !

Ông Phó ngời nhồm đậy, bảo tôi :

— Tôi đã bàn với anh Cả rồi thế này, ông xem có phải không, anh.

« Ở hạt anh Cả tôi, cũng có anh lượp tên ra. Minh bán tin cho lại nó rằng mình ra, mà mình đã ra thì phải được ! Nó mà ế sọt, thì nó sẽ chịu điều đình cho mình rút đơn. Rút đơn thì phải có tiền !

« Hai là : cả hai cùng ra : Minh phải vận động làm sao cho phải có cuộc bầu lại. Minh lại ga điều đình : mình sẽ rút đơn để nhượng quyền cho nó, nếu nó ch từ biện trên « xe pháo » đến cho mình...

Ông Cả lắc đầu :

— Thế nhờ mình không được phiếu nào ?

— Thế thì ông ra làm cái gì ? Nếu ông biết vậy !

Nghe hai người nói chuyện, tôi có cái cảm giác này : họ hiểu chức nghị viên như hiểu một gánh hàng phố.

Nhưng rồi, ông Cả ngủ mất. Ông to lớn thế mà ngủ lành như một đóa tre. Ông ăn nói nhỏ nhẹ thế, mà ông ngày to không thể chịu được !

(Xem tiếp trang 21)

Trọng-Lang



này đã bỏ khăn, cởi áo ngoài. Ông đã biến thành một ông tọc phá béo nung núc, mặc áo cánh lụa có túi sẽ đựng đồng hồ trên ngực, và phòng hai túi những ví, khăn mặt sòng sọc, hào su, hộp thuốc, bao diêm. Đã qua cơn bấn ngủ nặng nề, đôi mắt ông óng ánh sau đôi mi dày hùm hụp.

Ông không để râu, nhưng nhiều lông mày, lại rùng rợn, da đen : cái mắt ông thành thử tôi đâm dâm,

chính lão đã thấy anh em chúng tôi nội ngoại, mỗi hông được người ta đui cho một đồng để vào đình bỏ phiếu. Rồi thưng nào thưng này, về nhà lão ra tưng cử, chề chề, thuốc phiện suốt ngày. Mỗi thưng bỏ rẻ cả tiền mặt, tiền rươi, thuốc phiện cũng mất đồng rươi. Mà đến ngân thưng, chứ ít à ! Một chức nghị nhà quê, tỉnh như vậy, thì hai ngàn không mua được ! Vì còn phải khao

TIN VĂN...

VĂN của LÊ T

LÊ T đoán bao giờ cũng thế.
Thần khâu linh linh.
Hồi nào Vịt Nừ ra đời, kêu lên
những tiếng Vịt không từ một tí
nào. Lê T biết trước thế nào cũng
sẽ có đàn Vịt Đực.

Quả nhiên Vịt Đực ra đời.

Mấy bữa nay Vịt kêu háng háng
lâm, át cả tiếng ve mùa hè, làm cho
người ta không ngủ được, dù có
cuốn sách của ông Lê-tràng-Kiều
trên đầu giường.

Trong đàn vịt, có vịt lớn, vịt con,
nhưng phần nhiều lại có vịt ở trong
trứng.

Người ta gọi là trứng có con, hay
là vịt bao tử.

Những vịt này nhạt lắm.

Muốn ăn, người ta phải thêm
muối với hồ tiêu.

Con vịt đậm nhất, to mồm nhất
là con vịt Tam-lang. Tiếng nôm của
vịt địch là Chàng Ba.

Vịt Chàng Ba mập là lưng.

Mập bằng ba chàng.

Bởi thế, người ta lo rằng vịt chàng
chống bị cắt thịt.

Vịt bướng một cách hóm hỉnh,
gần một cách thông minh, kể đủ
các thứ truyền đời mà vit nghe thấy,
hoặc không nghe thấy được.

Thí dụ truyền thiên lời.

Một lời khuyên.

Kêu thì kêu, điều cần nhất là phải
giữ cho lòng, cánh khỏi hôi.

Vịt đực hình như không năng
tâm.

Hanoi-soir

Một tờ báo bằng tiếng tây của ông
Ngô ma Bùn và Hoàng ma Lanh.

Một biển thể của báo Đông Pháp.
Đông Pháp, cơ quan thông tin chó
chết.

Hanoi-soir cũng thông tin chó
chết.

Nhưng chó tây.

— Không! chó tây lại.

— Cũng không! Chó già vờ tây
lai đây!

Vi cái tiếng tây ở Hanoi-soir nghe
nó có vẻ vờ vịt lăm.

Hôm nọ Hanoi-soir đăng một bài
tương thuật về tòa án. Đọc xong
bài ấy, người ta muốn phê bình bên
cạnh:

— Bài «it phốt»; kha kha; đáng
khuyến khích.

Vi người ta tưởng bắt tuần chữ
Pháp của một học sinh.

«Thôi ru» đây cách sống mới.
Đang thọc ngón tay vào lỗ mũi.
Đứng gối, đứng cạy ghệt, đứng ngáp,
đứng ho, đứng bắt hơi ở chỗ đông
người.

Và đang đánh con ở chỗ đông
người. Vì trông nó đã mau lăm.

Đợi lúc vắng hãy đánh, cầu, vẹo,
hành hạ.

Như thế văn minh hơn.

Những kẻ lạc đường...

Đó là tên một vở kịch. Vở kịch
điền ở phố Hàng Bạc tối thứ sáu
trước.

Một vở kịch có ý nghĩa. Vì cái
đầu đề.

Những kẻ lạc đường là ai?

Là, theo lời chương trình, những
nhân vật tên là Tinh, là Huyền, là
Lan... v. v.

Theo ý tôi thì chính là soạn giả.

Bởi vậy soạn giả hỏi:

Lan có gặp Tinh không?

Còn những ai lạc đường nữa?

Và lại hỏi:

Ài không lạc đường ở xã hội này
thứ phóng đũa xe.

Phiền một nỗi người đi xem ai
cũng lạc đường quá!

Vi thế, không những không trả
lời được, người ta lại không biên
soạn gì dẫn người ta đến tận đầu.

Người ta có theo. Nhưng đến giữa
nửa đường, nghĩa là đến hồi thứ ba
của cái kịch nam hồi kia, người ta
đã ngủ mất.

Năm hồi dài vô cùng tận, trong
đó những vai kịch không luyện tập,
ứng khẩu đọc những đoạn văn nhạt
nhèo một cách hùng hồn.

Muốn cho buổi hát đỡ buồn tẻ,
nặng nề, người ta cho len vào những
trò vui. Trò vui ấy thế này:

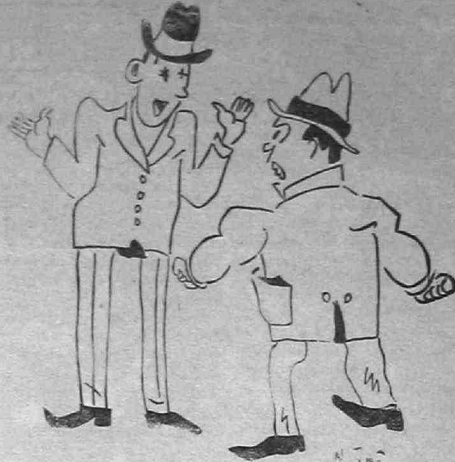
Sau mỗi hồi, màn lúng túng hạ
xuống rồi lại lúng túng kéo lên.

Người ta thích chỉ vờ tay cười,
thì lại có một bọn tài tử khác ra.

Họ gây ồn, nhảy lò khò, và ca
Bình Bần.

Lê-ta

HAI NHÀ VÔ DỊCH



— Anh không biết tôi là nhà vô địch về môn VÔ ả
— Tôi cần gì anh! Tôi là nhà vô - địch về môn CHẠY cơ! anh' hiểu
chưa?

ĐIỆN THOẠI CHIẾN

BÊN PHÁP, một cuộc bút chiến
đang dai thường kết liễu bằng
một cuộc đấu gươm hay đấu súng.

Thí dụ cuộc tranh đấu Berstein-
Bourdet vừa rồi.

Người bị công kích gửi hai người
làm chứng đưa đến nhà người công
kích một cái danh thiếp.

Cái danh thiếp ấy nói:

— Thưa ngài, ngài chứ tôi, tôi
muốn rửa hận. Vậy đúng giờ ấy mời
ngài đến chỗ ấy ta giết nhau.

Y như lời hiệp khách ngày xưa,
là cái thời họ phân giải nghĩa lý
vời nhau bằng mũi kiếm.

Kể đó cũng là một cách bất tiện.
Bởi vì muốn rõ lẽ phải trái thì
một người trong hai người hoặc cả
hai người, sau cuộc đánh nhau,
không còn sống để ngắm nghĩ về kết
quả cuộc tranh đấu.

Hay còn sống thì một đôi khi hỏng
mất cái mũi hay thiếu một tai.

Tuy vậy, ít ra đó cũng là một
cách đường hoàng tỏ ra rằng đến
lúc cùng lý người ta vẫn có can-
đảm.

Bên ta không thế.

Thấy việc đáng công kích, một
người thẳng thần công kích.

Người bị công kích tức lắm Nhưng
không gửi danh thiếp, cũng không
ra mặt. Người ấy làm thế này:

— Allô! allô! tòa báo Ngày Nay
đây phải không?

— Phải, ông hỏi gì?

— Allô! tôi muốn nói chuyện với
ông Thạch-Lam...

— Có cần không? Vì ông Thạch-
Lam không đượ; rồi làm để nói
chuyện... Mà ông là ai đây...

Người muốn nói chuyện với Thạch-
Lam ngắm nghĩ một lát rồi nói:

— Tôi là Long. Long muốn nói
chuyện cần với ông Thạch-Lam.

Lúc ông Thạch-Lam một câu rất
can đảm: nhưng lại là một câu chửi
phải là Long, nhưng lại là Trần-
quang-Cần.

Trần-quang-Cần đời tên Long để có
thể nói với Thạch-Lam một câu rất
can đảm: nhưng lại là một câu chửi
thô tục và dọa đánh Thạch-Lam

Tình thế ấy làm cho Thạch-Lam
tiếc rằng « người trẻ tuổi » không có
đầy đủ nhận cái trận đòn của chàng ta.

Hoặc để làm trái lại.

Cần về phần « người trẻ tuổi » can
đảm thì nói xong được câu ấy mà
vẫn không phải chạy trốn ngay.

LÊ-TA

Nói thêm

Ở bên Pháp, mỗi khi người bị công
kích xét ra kẻ địch đã phạm tới
danh dự mình, họ sẽ mượn hai người
làm chứng trao đổi danh thiếp với kẻ
địch và hẹn ngày cùng chỗ đấu
gươm hay đấu súng.

Lệ đấu gươm bên Pháp vẫn còn.
Nhưng có điều cốt yếu, là người ta
chỉ ngang gươm với kẻ địch ngang
hạng với mình, một kẻ địch chính
trực và biết tự trọng. Người ta không
chào là kẻ địch những người lùn lùn,
nhất sự, dùng những khi giới không
chính đáng.

Đối với hạng người này, chỉ có
hai cách: một là đường hoàng cho
họ một cái tát, hay là coi họ như
kẻ không có nữa, không đáng để ý
đến.

Mà ở bên ta, có lẽ cái cách thứ
nhất lại đáng lý hơn, bởi là cách
thích hợp nhất để trị những kẻ tầm
hồn hèn hạ và đen tối như thế.

T. L.

AN-THAI
GRANDE FABRIQUE DE POUSSE-POUSSE
2, Ruelle Nguyễn-trong-Hiệp
HANOI

??? 1936
XE KIỀU MỚI

Gấp khi gió kếp mưa đơn,
Dùng xe « AN-THAI » chàng
con có gì

Có bán đủ cả: Vải, Sám, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

LỚP HỌC CỦA CÁC BẠN LAO ĐỘNG PHÁP

Tổng liên đoàn lao động (C.G.T.) ở Pháp đang làm một việc rất có ích cho lao động giới, chúng tôi tưởng nên thuật ra đây để độc giả rõ.

Từ năm 1932, tổng liên đoàn có mở ra các lớp học cho các anh em thợ thuyền. Vì trình độ anh em đã hơi cao nên ngoài các lớp chuyên môn dạy các nghề còn có lớp dạy về Pháp văn, sử ký, toán học, triết học và luật học.

Tiền học rất hạ khiến ai cũng có thể theo được; mỗi lớp mỗi người phải trả 25 quan một năm một lúo và ba tháng một thi phải trả 10 quan (tức mỗi tháng trên ba hào). Các người theo học có khi chỉ nghe không và cũng có khi phải nộp bài để các giáo sư chấm như các học sinh thường. Trong các lớp người ta thấy đủ mặt các giới: từ chú thợ mộc, thợ sửa tời các có khâu đấm và các chị vú, chị xen.

Tổng lao động lại có một thư viện rất lớn cho các người tới học mượn sách và các báo ở khắp hoàn cầu.

Năm đầu số học sinh tất cả các lớp chỉ có 150 người học. Nhưng tới nay số đó đã lên tới trên hai nghìn người.

Mỗi chiều từ 8 giờ số học sinh đổ lui tới các lớp tấp nập không khác gì các đại học đường. Ai ai cũng vui vẻ tỏ ý rất chăm chú, có khi ở tời nửa đêm mới về nhà để sáng mai 6 giờ lại tới các giảng đường.

Chúng tôi từ hồi bao giờ cái cảnh tượng vui mừng đó thấy xuất hiện trên đất nước này và có lẽ chỉ có các nhà cầm quyền ở đây mới có thể trả lời được câu hỏi đó.

(Messidor)

Mạnh Phan dịch

CABINET D'ARCHITECTE

**NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOANG - NHƯ - TIỆP**
Architectes diplômés P. L. G. I.

Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi

LẬU, GIANG...

Mắc lậu cấp hành hoặc kinh niên, giang mai, hạ cam, dù có hiện trạng ghê tởm (symptômes rebelles) chỉ nên trị

BỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi mau và rút nọc. Thật là những món thuốc kinh nghiệm, giữ nguyên vẹn bộ phận sinh dục, bệnh nhân thấy hiệu nghiệm trong 24 tiếng đồng hồ.

hũu khoán cả đàn bà, trẻ con

Thuốc Lậu Op.60, Giang mai Op.70

ĐẠI LÝ: QUANG - HUY Hải Dương, MAI - LÂN 60-62, Paul Doumer, Hải Phòng. ÍCH - TRÍ 41 Rue du Marché, Ninh-binh

TRÔNG TÌM

THƯỜNG THỨC

Trong luật có phân biệt những việc chữa chạy nhà cho thuê không?

Luật hộ Pháp có phân biệt những việc chữa chạy lớn và những việc chữa chạy nhỏ nhất. Những việc chữa chạy ấy trong luật coi là « việc chữa chạy lớn » khi xảy ra từng bức tường lớn, từng khung cửa cuốn, thay những cái dầm hay lợp lại cả mái nhà.

Chữa trường chân nước, móng xuống, chữa toàn thể dậu chung quanh nhà, cũng coi là « việc chữa chạy lớn ».

Hết thấy những việc chữa khác đều coi là việc nhỏ. Những việc chữa chạy lớn bao giờ chủ nhà cũng phải chịu.

Lại có những việc chữa chạy mà người thuê nhà phải gánh đáng. Ấy là những việc tu sửa mà chủ nhà có thể bắt buộc người thuê phải làm trước khi thuê không thuê. Khi cho thuê nhà, đôi bên nên làm một bản giao kèo cho chắc chắn, phòng khi có xảy chuyện lời thối.

(D. I.)

Vỏ táo tây dùng làm được việc gì?

Có thể dùng làm được một thứ nước uống ngon lành, một thứ chè rất mát và có một hương vị thanh. Chỉ việc bỏ những vỏ táo tươi (phải là vỏ táo hạng ngon) vào cái lọ đựng một khoanh chanh. Rửa nước sôi lên trên vỏ táo vài ba lần, cho đường vào rồi uống nóng. Nước ấy có một màu rất đẹp và các bạn sẽ phải lấy làm lạ.

Trong những tấm hàng, làm cách nào phân biệt được là tơ, len, bông hay lín?

Những sợi tơ và len đốt cháy như tóc và xông ra một mùi khét; khi rút ra ngoài lửa sẽ tắt ngay và đầu sợi tàn than xám ra.

Sợi lín và bông thì chấm lửa đốt một lần là cháy hết không tắt.

(D. I.)

Rửa xúc các đồ dùng trong nhà

Đồ bạc — Lấy blanc d'Espagne nghiền ra bột thật nhỏ, nhào với nước hay cồn đốt càng hay thành bột. Thoa bột ấy lên đồ dùng, để khô, rồi lấy khăn khô lau mạnh tay cho bóng.

Dao ăn — Không bao giờ nên ngâm dao vào nước nóng; lưỡi dao cắm vào chuỗi sẽ lỏng ra. Khi rửa, chỉ ngâm lưỡi dao xuống nước, rửa xong sẽ lau lưỡi và chuỗi.

Bình đựng nước — Rửa vào bình một thìa muối, hai thìa dấm, một cốc nước nóng rồi lấy tay bị miếng bình lại, xúc mạnh cho đều, như thế bình của bạn đến đâu cũng sạch. Đổ nước trên ra, xúc lại nhiều lần bằng nước ấm, rồi bằng nước lạnh, xong để dốc ngược bình lên (cắm miệng bình vào cái gio cho nước thoát hết, lau phía ngoài bình bằng giẻ khô và mềm.

Cốc thủy tinh hay pha lê — Rửa rất cẩn thận bằng nước ấm; xúc bằng nước lạnh, úp lên một cái khay để cho khô không lau thì hơn.

Lọ đựng dầu — Rửa bằng nước nóng trong có cho gio và dấm. Xúc thật kỹ bằng nước nóng, rồi bằng nước ấm, sau đến nước lạnh.

Làm cho mất mùi những chai: than củi tán thành bột thật nhỏ cho vào chai; cho nước và một ít dấm vào, xúc kỹ rồi để đứng; hôm sau xúc lại, rồi xúc nhiều lần bằng nước nóng, nước ấm và nước lạnh.

Những khay sơn phải rửa bằng bột dẻ (épone), nhúng vào nước ấm có hòa sà phòng trắng; sau rửa bằng nước lạnh rồi lau bằng giẻ mềm. Khi khay đã thật khô, dùng khăn lụa lau cho bóng.

(Ric et Bac)

M. dịch

ĂN UỐNG

HOA QUẢ

Compote de marrons

Một cân hạt dẻ tấy luộc chín, để nguội bỏ lên võ ngoài và lau võ giấy đoan sếp lần lượt vào một cái song. Lấy cái song khác đổ 300 grs đường tấy cùng một cốc nước là đun cho tan rồi trừ sang. Dùng than, đun song hạt dẻ chừng 30 phút gắp ra đĩa còn nước đường ở lại cứ nấu lửa mà tháng cho cạn rồi rồi lên đĩa hạt dẻ là được.

Muốn thơm, trong khi thàng nước đường cho vào nửa quả vanille.



Bouchées de noisettes au chocolat

2 gói chocolat Menier (nửa cân tây) bẻ nhỏ cho vào song, nửa cốc nước lạnh và một thìa rượu Rhu-m để lên hỏa lò than dùng lửa đanh tan.

60grs noisettes bóc vỏ (không có noisette dùng amande cũng được) lấy dao băm thực nhỏ song đổ vào song chocolat, quạt than cho sôi bụn nửa nhắc xuống, chờ nguội, viên tròn lại nhỏ nhỏ, rồi lăn vào đường bột khô làm áo để một lúc tự khác nó rắn lại.

Muốn để lâu, gắp vào một cái hộp sắt tây, đập nắp thật kín.



Confiture de pêches (mứt đào)

Đào gọt sạch vỏ bỏ làm tư, hộp đập lấy nhân một cân đào, phải một cân đường tây, hơn một cốc nước là.

Cho đường vào đun cùng nước là, sôi lấy dừa gạt bọt rồi đổ đào và hạt đã bóc sạch lên võ giấy; đun lửa than chừng 30 phút thì được, nhắc xuống để nguội mức vào lọ thủy tinh cất đi để lâu hoặc bán cũng được.

Khi dùng, lấy bánh tây hoặc bánh biscuit chấm vào ăn rất ngon.

Nhâm và Bảo Thủy

CONCOURS DE MAILLOTS DE BAIN A BỐ-SƠN

Cuộc thi các kiểu áo tắm phụ-nữ hóm chủ nhật vừa rồi ở BỐ-SƠN đã tỏ ra tăng công nghệ dệt len, pha màu và mỹ thuật Việt-Nam nay đã bước lên một bậc rất dài có thể so sánh với Âu-châu được.

Xưa nay những áo tắm len mỹ thuật đều phải mua ở ngoại quốc về giá rất cao, mà ít khi lại vừa vặn cho phụ nữ Việt-Nam lắm. Mấy năm nay các nhà dệt áo len ở Hà-Thành, nhất là hiệu CỬ-CHUNG phố Hàng Bông số 100, vì có máy tốt tân, và có nhiều tay mỹ thuật chế kiểu, nên các kiểu áo đã hoàn toàn tinh xảo mà giá lại cực kỳ phải chăng.

Như số áo có Tán được giải thưởng nhất hém ấy của hiệu CỬ-CHUNG dệt ra thật là một chứng cứ hiển hách.

L U' O' M L Ắ T

Ở nước những người ngồi xổm

NGUỒI Nhút — ngoài môn bơi đung đưa — rất giỏi nhảy về hai môn nhảy sào và nhảy dĩa ba.

Chàng Oda chiếm giải quán quân nhảy dĩa ba ở hội vận động Olympiques, nhảy được 16 m 21. Người ta cho chỉ kết quả với trai ấy là do ở chỗ... không có ghế ngồi ở Nhật bản!

Oda nói rằng: — Người Nhật khi đi biết đi thì tập ngồi xổm trên gót chân. Cho nên phải tập đi dài, ở cả chân và khớp xương đều giỏi rất nỏ, vì cách luyện tập từ trước nhỏ ấy và ông dùng một cách mạnh mẽ vào môn nhảy.

Khối thuốc lá dù các màu

KHÔNG biết trí sáng kiến của người Mỹ đi đến đâu mới ngừng? Hội phát hành cấp cho những việc phát minh mới đây đã vào sổ, dưới con số 2.094.614, một phương pháp vẽ khối thuốc lá.

Nhờ có phương pháp vẽ, thuốc lá đáng lẽ chỉ cháy thành khói đen, sẽ có thể, tùy theo ý muốn của ta, cháy thành khói màu.

Nhà phát minh ấy rất tài tình là lấy được đủ các màu của cầu vồng!

Nhờ đó các bà các cô sẽ có thể hóa hộp màu khói thuốc lá với màu quần áo hay mặt mình!

... Hay với tình tình mình!
Bạn trông thấy khối thuốc lá... đó chẳng hạn!

Ồ! Chỉ nghĩ đến cũng đủ rùng mình rồi!
(D. L.)

Những cái nhảy của rệp

LÀM khi người ta lấy làm lạ lùng về những bước nhảy « vi đại » của một con rệp nên đã làm cái tính nhỏ dưới đây. Con rệp kia lớn chừng 2 ly. Nó nhảy những bước nhảy 20 phân (đây chỉ nói những số chuẩn cho dễ tính), vậy nó nhảy cao hơn mình nó 100 lần. So với người ta cũng tính theo cách giản dị ấy, thì một lực sĩ phải nhảy một cách dễ dàng tới tầng thứ nhất của tháp Eiffel.

Tại dụ con rệp là một khối nhỏ bé

ngang 1 ly, bề dài 2 ly và trọng lượng cũng như nước (rất dễ cho dễ tính). Một lít nước sẽ chứa 5.000 khối nhỏ ấy, và con rệp sẽ cần nặng phần năm một gramme. Gió ta tính đến sức lực. Một cân đưa lên cao một thước là sức lực một kilogramme. Nếu rệp nhảy cao một thước, sức mạnh của nó sẽ là $\frac{1}{5.000}$ kilogramme. Nó chỉ nhảy cao 20 phân, tức là 5 lần kém đi. Vậy sức lực nó chỉ là $\frac{1}{25.000}$ kilogramme.

Giờ giảng giải theo cách giản dị trên kia. Con rệp cao 2 ly, người ta 1 thước 70. Vậy người lớn hơn rệp 350 lần. Nếu mang nhân sức lực của rệp lên 350 lần, ta sẽ thấy một sức mạnh phần tư một kilogramme. Thế mà một người nặng 80 cân, muốn nhảy cao một thước, phải dùng một sức 60 kilogrammes.

Vậy con rệp đã hết sức rồi. Nếu nó cũng có một sức khỏe như người ta nó sẽ phải nhảy cao 30) thước chứ không 20 phân. Kết luận: cho hay việc gì cũng là tương đối cả.

Hồ dùng để giặt tem

KHÍ muốn giặt cái tem lên một lá thư, ta chỉ việc đưa lưới vào mặt sau tem hay tới hơn, dùng cái bút lông mà quét nước vào, như thế sẽ tránh khỏi đưa vi trùng vào mồm.

Phiết vào mỗi cái tem không phải nhiều hồ gì, song nhiều suốt nhỏ hợp lại thành những sông lớn, và vì thế ở Mỹ người ta đã dùng trong ba tháng đầu năm 1937, 200 cân hồ để giặt tem.

Đành rằng nước Mỹ là một nước lớn

Một trường hợp lý dị

OỖ! Mỹ người ta lý dị rất nhiều, và biết bao nhiêu chuyện cười; có cả bình thường phát lộ, có cả lạ lùng quái gở.

Một đây một người đàn bà xin lý dị và quyết rằng chồng mình đã giao thiệp với người vợ có đã chết dưới âm phủ.

Người đàn bà ấy nói rằng con ma kia cứ đêm đêm hiện về để gieo sự bất hòa vào trong gia đình (mục đích đã đạt tới, những lễ nguyên đơn đã viện ra để làm bằng), chỉ trích rất cay nghiệt những hành vi và cử chỉ của người đã kẻ cho mình...



— Mù hay sao mà đâm vào người ta.
L. T. — Không mù nhưng... mới tập đi.

Tòa án xét ra có lý và cho lý đi.

Một người đàn bà khác đã xin được phép lý dị vì chồng nàng thích thời kỳ hơn cả nàng.

(Robinson) M. dịch

Thời giờ đối với Edison

EDISON là một người đáng trọng nhất, không bao giờ ông muốn có đồng hồ đeo tay hay đồng hồ treo vì ông sợ bận bịu đến công việc.

Với một đứa trẻ con ông đã bảo: « Đùng bao giờ nên có đồng hồ đeo tay thì đừng làm nó gì ».

Ông Edison còn quên cả giờ và ngày hôm phải đi ăn cưới mình và mãi đến một giờ sau người ta mới lời được ông ta ở phòng thí nghiệm đến nhà thờ.

A. N. 1935 L. T. C. dịch

Mưu của người Mỹ

ONG James Malcolm Robbott là người rất khôn ngoan và biết lo xa. Ông muốn con cháu ông sau này sẽ có một món tiền rất to.

Ông gửi nhà băng ở Chicago một số tiền là một dollar, đến năm 2438, nghĩa là năm thế kỷ nữa con cháu ông mới được lấy ra.

Trong thời kỳ ấy số tiền lãi gấp bội của một đồng dollar sẽ thành 2.900.000 dollars.

Nhưng ông Robbott quên rằng trong ngàn ấy năm sẽ có những sự biến đổi của trái đất, hoặc nhà băng bị vỡ, hoặc chiến tranh. Lúc đó, con cháu ông hẳn chưa biết đời ai được số tiền ấy nữa.

Nhưng ông cũng chẳng quên và chẳng đại tu nào vì nếu có sự gì chẳng may thì ông cũng chỉ mất có một đồng dollar thôi.

(L'Intrépide) N. N. Tich dịch

Một chuyện về Swift

SWIFT, nhà văn hào Anh về thể kỷ thứ 18 chỉ cần dặn các người nhà của hai đứa: « Tôi mong các người đừng quên khép cửa lại khi vào buồng và đừng để ngỏ cửa lúc buổi chầu ra ».

Một hôm một cô đầy tớ gái vào buồng ông xin về quê ăn cưới em. Chẳng những ông bằng lòng mà lại cho người và ngựa đưa về tận nhà. Cô đó mừng quýnh, vội chạy khỏi buồng quên khép cửa.

Ông Swift mai đặc sách. Một lúc sau, ngừng đầu lên ông thấy cửa ngổ lên sai người gọi tên đầy tớ gái lại.

Đi đã được nửa đường, không hiểu chuyện gì cô này đành quay lại. Lúc gặp mặt ông Swift liền bảo cô:

« Chi quên chưa đóng cửa, đóng lại rồi hãy đi ».

Cô đầy tớ gái lúc đó mới hiểu liền khép cửa rồi mới ra về.

(theo quyển English reader)
Mạnh Phan thuật

CLINIQUE & MATERNITÉ

du Docteur

Vũ ngọc Huỳnh



Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76 RUE AMIRAL SÉNÈS
TÉLÉPHONE 322

Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nữ muốn khi ra cũ, được khỏe, thêm thật mạnh khỏe như thường, không lo té-thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nữ, té-thấp, thể-thao, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim đập, sai gân, bị đờn, bị ngã, chảy máu, đứt tay, cầm máu, cầm máu và đau thời tiết, kiến kiến vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-Lý)

Phòng-tịch « CON CHIM »
ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Lào.



Hộp lớn: 150 grs. 1.000
Hộp nhỏ: 50 grs. 300



IV

Hôm sau là chủ nhật. Trinh và Khoa cùng đi rất sớm. Dậy sớm là một thói quen ở nhà quê, dù đêm trước ta chỉ chợp mắt trong khoảng một, hai giờ đồng hồ.

Trinh ngồi ngả lưng trên ghế bành, hai chân duỗi thẳng, ngáp luôn ba cái. Khoa tựa cửa sổ yên lặng nhìn ra cái vườn con ở đầu trại, mắt lơ đãng theo đôi bướm lam đuổi nhau bay chập chờn trên những khóm « dong tây » hoa đỏ, lấp lánh sương mai, trên những bông cúc vạn thọ vàng trông quanh miệng đất hình bầu dục vẩy cỏ và tóc tiên. Trinh lắng tai nghe tiếng hát của con chim chóc, và bảo em :

— Ở đây ỉn hịch mịch như ở nhà quê, Khoa nhỉ ?

Khoa quay lại cười đáp :
— Thì đây khỏi là nhà quê !
— Các phủ, huyện thường giống nhau quá nhỉ ?

Trinh vừa nhớ đến cái huyện nhỏ mà ở đây chàng đã sống gần bốn năm thơ ấu với Bình và Khoa, với một người mẹ quá nuông chiều con. Chàng vụt có một ý nghĩ buồn rầu : « Không biết anh huyện có đề bụng những sự ăn ở bất công của mẹ ta đối với anh không ? »

Chàng thấy hiện ra trong trí nhớ hình ảnh người đến bà ốm yếu với giọng nói the thé, với hai hàm răng rít lại mỗi khi nhiếc móc đầy tớ. Chàng rung mình một cái và cất tiếng nói để xóa với cái thời xưa đương trở lại :

— Mấy giờ rồi, Khoa ?

Khoa rút đồng hồ xem :

— Năm giờ tám phút.

— Mối thế thói ?

— Về mùa hè ngày dài, nên anh

lường muộn rồi.

Trinh đứng dậy dang hai cánh tay ra uốn mình vươn vai, rồi tò mò cúi soi vào nước mưa trong, đưng - đưng chậu sứ men trắng lóng về cạnh hồng màu đỏ, đặt trên cái đá gỗ ở một góc phòng.

— Rửa mặt rồi ra phố chơi đi.

— Vàng, phải đấy.

— Hôm nay chủ nhật, chắc anh huyện ngủ trưa.

Như đề đáp lại Trinh, tiếng giày kinh lệt sệt từ tư thất đi lên. Và Bình vào phòng cười cười nói nói :

— Tôi nghĩ ra rồi, hai chú ạ.

Có ta muốn bán việc gì chẳng cho Các Địch thế, hai chú ạ.

Khoa nghĩ thầm : Thì ra đêm hôm qua anh huyện cũng loay hoay về bức thư !

Trinh hỏi :

— Anh có biết gã cho ai không ?

— Nghe đâu một sinh viên cao đẳng, trường thuốc hay trường luật gì đấy...

Khoa tiếp :

— Trường luật !

— Chú biết à ?

— Không, em cũng đoán thế, đoán chắc thế, vì có ta sinh quan lắm, khi nào lại chịu kén rẽ đóc tở.

Cả ba người cùng cười. Bình khen :

— Tâm lý lắm !

Khoa thêm :

— Có ta chẳng sinh quan mà lại mới ngoài hai mươi chịu đi lấy một ông lão gần sáu mươi.

Trinh cười, dục luôn câu ca dao :

— *Giời mưa nước chảy qua sân,*

Em lấy ông lão qua lần thì thôi.

Bao giờ ông lão châu giri

Thì em lại lấy một người trai toi.

Bình cũng cười :

— Bậy ! Chú chỉ bậy !... Thối,

THỪA TỬ

TIỂU THUYẾT của KHÁI HUNG

(Tiếp theo)

hai chú rửa mặt rồi ta ra tỉnh chơi.

Khoa hỏi :

— Ta không về à ?

—Ừ nhỉ. Tôi quên bằng đi đấy... Nhưng có nên về ngay không nhỉ ! Nhà tôi bảo hãy thông thả, vậy hai chú nghĩ sao ?

— Cái đó thì tùy anh, tùy anh chị. Có ta chỉ mời có anh chị.

Bình nham nghĩa, cho là Khoa nói kháy hay nói mỉa để tỏ rằng người đi ghé muốn ăn cảnh riêng với mình tuy câu nói của Khoa rất tự nhiên và thẳng thắn, không có ý từ giã xa xôi.

— Được rồi. Về ! Ăn cháo xong rồi về... Xem chuyện gì mà quan hệ đến thế !

Bình cười ha hả, như thích chí lắm. Trinh nói :

— Phải đấy, anh ạ. Về ngay xem có ta muốn giữ trò trống gì.

— Nhưng ăn cháo đã !

Bình xuống nhà. Trinh và Khoa cùng rửa mặt. Bỗng Trinh như nói một mình :

— Ừ, có lẽ thế đấy.

— Anh bảo gì ?

— Có lẽ có ta sắp sửa gã chồng cho con.

— Gã chồng cho con thì việc gì phải mời anh huyện về ?

Trinh vừa sát sà phòng lên mặt vừa đáp :

— Thì cũng làm ra thế. Chả nhẽ gã bán một mình, anh em họ hàng chẳng có ai nhìn nhận đến.

Khoa bật cười, nói :

— Ấy là còn đoán thế. Đã biết đâu là người ta gã chồng cho con !

Sau một lát im lặng, Khoa lại cười :

— Thì cứ mặc kệ có hơn không ! Chúng mình làm như sợ hãi cái tin quan trọng của có ta lắm.

Nhận thấy câu nói của mình hơi hỗn xược, Khoa chữa liền :

— Phải không, anh nhỉ, chúng mình sợ cóc gì có ta.

Trinh vắt khăn mặt lên thành đá.

— Có ta sợ chúng mình thì có.

Đề tỏ sự lo sợ của người đàn bà, chàng kể không biết lần thứ mấy những câu chuyện mà chàng coi như em chưa được nghe: những chuyện do thám trong nhà, những lời thuật lại của bọn « làm mồm làm miệng », cả những câu khấn khứa của người đàn bà ở trước ban thờ cha nữa. Chàng nói :

— Chú có nhớ câu có ta khấn thấy ngày giờ năm kia không ?

— Có. Có ta khấn : Lạy quan lớn...



Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON

BAO THẢO CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng

ESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

HAIPHONG

«Khoa phải cười nói tiếp:

— Quan lớn! Anh có biết tại sao cô ta cứ khấn thầy là quan lớn không?

— Thì cô ta quen mồm đi rồi chứ sao. Ngày sinh thời thầy, cô ta vẫn gọi thầy là quan lớn.

— Nhưng tại sao ngày sinh thời thầy, cô ta lại gọi thầy là quan lớn?

— Để tỏ rằng mình là bà lớn chứ gì!

— Vàng, chính thế... Ngày giờ ấy, cô ta khấn: «Lạy quan lớn, quan lớn phù hộ cho nhà được vui vẻ, hòa hợp.»

— Cũng như lời trong bức thư gửi cho anh huyện.

— Vàng, chính thế. Cô ta chỉ sợ chúng mình lời thôi. Có biết đau chúng mình khinh không thêm chấp, không thêm nghĩ tới.

Hai người vừa nói chuyện vừa mặc quần áo. Trinh mặc ta, nên chỉ việc đóng cái áo trắng dài vào và chụp cái khăn lên đầu là xong. Còn Khoa thay mặc tấy nên đã vào phía sau màn. Chẳng như nói một mình:

— Văn cái lối lấy lòng bằng tiền. Tôi chịu tiền đầu sáng cho anh!

Trinh cười:

— Khoa làm như trước kia cô ta vẫn lấy lòng chúng mình bằng tiền!

— Em nói đối với người khác cơ chứ! Đấy anh coi, ở làng ta bây giờ, họ đi lại như hột cò ta, một điều bà lớn, hai điều cụ lớn. Mà cô ta có mắt gì đâu! Chẳng qua cho vay thì bắt viết ruộng! Lãi thì nặng chẳng kém chỗ khác.

— Hơn cũng có ấy chứ lị!

Trinh giọng khinh bỉ:

— Hừ! tiền! Cô ta tưởng cứ giàu thì sung sướng được!

— Vàng, giàu thì sung sướng quái gì! Con đây tớ của cô ta nó thường sang khào chuyện với nhà em rằng đêm hôm động có tiếng kêu là cô ta run cầm cập, nói không ra hơi nữa. Mà hôm nào cũng cứ chấp tới đã thết người nhà đóng khố các cửa.

Cả hai cùng thích chí cười ha ha. Nhưng cả hai cùng không khỏi nghĩ đến cái đời vật chất sung sướng và đầy đủ. Đường nói những ai giàu có hàng chục vạn vôi, cứ nhìn ngay Bình cũng nhận thấy rằng tiền của làm người ta dễ chịu, vui vẻ, bình tĩnh, mạnh khỏe nữa.

Nhất đối với Khoa, đã được học ở hai năm trong trường trung học Albert Sarraut, thì sống đầy đủ lại càng là một ước vọng, hầu như một điều cần thiết cho con người, nếu muốn sung sướng.

Chàng nhớ tới những tháng tưng tiền tiền vì chưa đòi được công nợ hay vì thóc ế và họ

không bán được, vợ chồng phải ép lòng cầu kiếm, gạo dùng ngày ba bữa lư không hầm nhưng cũ và hôi, còn thức ăn thì thường trên cái mâm đồng đánh sáng nhòang chỉ lòng chông một đĩa dưa, một đĩa cá, một đĩa rau muống luộc và hai bát canh rau đay nấu cua đồng.

Ấy là nhà chàng còn khá đấy, chứ bên nhà Trinh — vì hai anh em tuy ở chung, nhưng vẫn ăn riêng — thì những ngày túng thiếu ấy người vợ lại há hiện quá quắt, bữa nào cũng chỉ dọn một đĩa cá với một đĩa rau muống và một bát nước rau luộc, nổi lên bệnh, máy quả cà chua.

Số sánh mâm cơm quê mùa với bữa tiệc chiêu hôm trước? Ồ! mai mai!

Giữa lúc ấy, người nhà lên mời hai chàng sang phòng ăn xơi sáng. Trinh hỏi:

— Quan đã lên chưa?

— Bẩm đã.

— Vậy sang thôi Khoa. Còn về kia mà!

Khoa, giọng cố làm ra thần nhiên:

— Vừa lên đã lại về ngay.

— Rồi tiện ỏ tó lại lên nữa cũng

— Chỉ cho ăn thế này rồi về nhà mới khi ngồi vào mâm cơm rau lại phải nhớ đến những bữa tiệc của chị.

Chàng thốt ra câu ấy cốt để lấy lòng người chị dâu. Nhưng Khoa nhận thấy hết cả sự thực, sự thực chua xót, đau đớn. Bữa ăn sáng của nhà Trinh và nhà chàng ư? Một nồi cháo hoa, ai ăn thì tự múc ra bát mà ăn, nhạt thì đã có muối, hay cà.

Chàng vẫn tự ăn ứi rằng bữa sáng chỉ nên ăn một bát cháo cho được nhẹ bụng, và chàng viện cả lời dạy của bác sĩ Pauchet: «Sáng dậy không nên ăn gì, chỉ nên uống một cốc cà phê loãng». Nhưng nay ngắm bữa ăn của Bình, chàng nghĩ thầm: «Cà phê! Làm quái gì có cà phê mà uống!»

— Kia mới chú ba. Chú chỉ ngồi mà ngắm thức ăn.

— Xin chị đừng mặc em. Em không biết làm khách đâu.

— Vậy mời hai chú xơi.

Vừa nói, nàng vừa gấp bô vào mỗi đĩa của hai em chông một cái tời gà luộc. Trinh hỏi cho có chuyện:

— Sao chị mua được bánh tây?

quay một con lợn sữa chên với rượu ngang thì cũng có ngay. Thần tiên làm chứ!

Trinh thục thà:

— Chúng em quen ăn rau má, để cô ngày thành tiên thực đấy.

Nhưng Khoa im lặng ngồi ăn. Chẳng vào có tình chế đây và thường nói úp mở để Bình và Trám tưởng mình sống đầy đủ quanh năm.

Chẳng thế, những lần anh chị về chơi, vào lúc nhà không sẵn tiền thì thế nào chàng cũng bảo vợ đi ngầm gọi hàng số đến bán rẽ vài chục phương thóc: để có tiền thết anh chị được những bữa tiệc tuy chẳng long trong bữa bữa tuy tiệc hôm qua, nhưng cũng thơm lất, dễ trong.

Bình vừa nhắc tới con lợn sữa cũng vì trong những bữa cơm ở nhà quê, chàng đã có lần được ăn món ấy.

Bữa điếm tâm kéo dài hơn nửa giờ. Ai nấy ăn no như một bữa thường. Rồi trước chén trà mạn sen, câu chuyện gia đình hồ hồ chiều hôm trước lại nổi. Trám bắt đầu gọi ra, bảo chồng:

— Tôi thiết tưởng hơn hết là cậu nói thẳng vào mặt cô ta rằng cô ta giàu thì mặc kệ cô ta, cô ta đi đâu mà hống hách thì đi, không được về làng mà hống hách sang.

Khoa hùn thêm vào:

— Chị thể mà bướng hơn anh!

Được thế, Trám nói tiếp:

— Phải không hai chú? Cụ lớn, cụ bé gì cô ta. Ngày thầy lấy cô ta có cheo cưới gì đâu. Chẳng qua là nâng hâu, vờ theo.

Bình mỉm cười:

— Thời tôi xin mợ! Bối đồng phần ra làm gì cho thói hoàng lên. Cứ để vậy đừng chọc vào là hơn.

Trám đưa mắt nhìn Trinh và Khoa:

— Đấy, hai chú coi, anh nhứt nhát như thế đấy!

Một tia ngờ vừa lọt vào ý nghĩ Khoa. Chàng cho rằng anh nay làm quan sung sướng, sống biệt hẳn một nơi, rồi khi già về hưu tận nhà ở Hà-nội, như thế còn dính dáng gì đến ai mà cần. Còn Trinh và mình thì khác hẳn, luôn luôn bị một bọn dân làng su phụ người đàn bà kia, họ coi thường và có khi họ nói hỗn nữa để nhỉnh hót kể mà họ không nhờ vả.

Cảm thấy sự yên lặng nặng nề khó chịu, Bình đứng lên nói:

— Chúng ta sắp sửa về thôi.

(Còn nữa)

Khái-Hung



được, chứ sao!

— Thế sao tiện!

Bình bước vào phòng, nói:

— Tiền làm chứ! Các chú rõ khéo khéo cách. Trong anh em ra đời thì mà cũng giữ gìn.

Khoa hơi ngược, yên lặng mỉm cười.

— Mời hai chú xơi sáng rồi về cho sớm.

Ba người sang phòng ăn. Cái mặt bàn vuông giải khăn trắng xanh gần kín, những liễn cháo bốc khói nóng thơm, những đĩa thịt gà luộc, những đĩa chim rán vàng và các hộp cá, hộp gan đã mở nắp.

Trinh cười bảo Trám đừng đứng bày thia và đĩa:

Bình lại tiếp luôn:

— Và khi nào cao hứng, muốn

Hạt sạn

Cây kéo bô

V. B. số 559, trong bài « Một việc cần đảm bảo có » :

Đó là sự mãn nguyện và mong đợi của công chúng.

Vấn còn mong đợi thì lấy đâu làm mãn nguyện ?

Tác hay tội ?

Cũng số ấy, trong bài « Nan xê lửa ở Yên Bái » :

Hai toa đổ bị vỡ, hàng hóa trong xe không hư hại mấy. Còn quãng đường sắt trên đây không đi lại được. Xe phải di transport.

Xe đi « transport » thế quái nào được. Thì có dịch chữ « transbordement » là chuyển xe có hơn không ?

Giọng vịt

Vịt Đực số 1, trong bài « Sau cuộc hội họp của các nhà báo » :

Ồ lâu nay, ở Bắc-kỳ, có một hạng người quá bị quan, thường nhìn báo giới dưới gờ mắt sự yếm thế vô cùng đen tối.

Sao lại « dưới gờ » ? Hay là tại những người ấy cũng thấp lè tè như vịt cả ?

Ấn hiện

Phụ Nữ số 17, trong chuyên « Một người chi » :

... Nếu giờ này mà Hồng Kông hát thì tôi nhận được ngay Marseille ồng 9.

Mà quả nhiên không sai, đó chỉ là Manille mà tôi để sai một chút nên tiếng hát nhỏ mà sai đi.

Thật là trật tự như kim truyền thanh tìm làn sóng điện : Đang Marseille mà lại « quả nhiên » hóa ra Manille.

Sản dục H. Đ.

Hướng Đạo T. T. số 4, trong bài « Cây thầu dầu tía » :

Lá búp cho mấy hạt muối già nhỏ, trộn với lòng trắng trứng gà, đem buộc vào ngón tay cái người đàn bà khô đét, chỉ một lúc là có thể sờ được (nhớ kỹ khi sờ rồi thì phải bỏ ra ngay không thì ra cả ruột).

Vì ruột với con cũng ở trong bụng ? Giản dị quá nhỉ !

Chưa ngu thế đâu

Thời Vụ số 39, bài « Chúng ta bầu ai » :



— Bác ạ, tôi có thằng cháu lạc mắt không biết cách nào mà tìm cho để ?

— Thì bác cứ đem nó ra hiệu ảnh mà chụp cho nó rồi đăng lên báo có được không !

Tại ấy rất đúng. Chúng tôi sẽ dẫn dẫn gọi tên từng người để cử tri biết mặt mà tránh trong khi bỏ phiếu.

Nhưng ngay bây giờ chúng có thể nói rằng : Hạng nghị viên ấy tức là những ông chánh tổng, lý trưởng, trưởng tuần, những ông thầu khoán.

Khi nào chúng lại tự khinh mình mà nói thế, dù có được vào Viện chúng vẫn chỉ là bọn nghị... ngốc. Và gọi đến tên thì biết sao được mặt !

Nghị... chén

Việt Báo số 565, trong bài « Mục đích những cuộc ưong cử ấy ? » :

Từ ngày Viện dân biểu Bắc-kỳ thành lập, biết bao nhiêu những sự lầm lỗi của các ông nghị không tự xét mình đã làm hoen ố cả tấm thảm xanh của Viện.

Những lỗi ấy bản là những cốc rượu mùi, nên mới chỉ ở có tấm thảm ?

Vor vãn

Cũng số báo ấy, trong bài « Một trái bom nổ » :

Lật đặt còi miệng vài cột đũa nhỏ, người mẹ khôn nạn òm lấy cái thầy con mà khóc.

Cái thầy không còn cứ đong. Cố nhiên ! Vì nếu cứ đong thì nó đã chẳng là cái thầy !

HÀN ĐÀI SAN

VUI CƯỜI

Của Lê Mẫn

Có duyên

— Tao có duyên quá mà tao không biết may 9.

— Hôm qua tao đi dạo bị một bọn gái náu hề chòng ghẹo.

— May đi phở nào thế ?

— Khâm-thiên.

Của Đoàn Văn Đình

Cô giáo dốt

TÝ. — Me ơi ! cô giáo dạy con dốt lắm n e a. Con trâu mà có cũng không biết hình thù thế nào cả.

ME. — Con nòi lai ! cô giáo, con ché là dốt còn ai tin được.

TÝ. — Thật đấy ! Hôm nay giờ tuần có phải bắt con tả hình thù con trâu cho cô nghe.

Của Lê Mẫn

Đáng sợ

— Thằng Tư bây giờ đáng sợ lắm lắm 9 ! Thằng nào rờ đến mình nó thì nguy ngay.

— Hân nó giỏi 9 ?

— Không, nó bị bệnh phong củi.

Của Nguyễn Thu

Ý nhị

Một hôm Lý Toét sang chơi Xã-Xê, (thần Xã-Xê ở trong chuông tiêu, lâu chưa ra, liền hỏi :

L.T. — Xong chưa ?

XÃ XÊ. — Còn sơn !

Của Văn Quang

Một gánh cũng không đủ ăn.

Hai người bán phân rôi chuyên A. — Bây giờ khó kiếm ăn thật, một gánh phân rôi thế này cũng thiếu ăn đấy bác ạ.

B. — Phải, như tôi đây cũng còn chả đủ hưởng chi nhà bác nhiều người.

Của Chu Hoan

Thèm

Lý Toét ra lính mua một cái đồng hồ treo. Khi mua xong lý Toét thấy trong tay kính có cái đồng hồ vàng đeo tay, liền nói với nhà hàng :

— Ông thêm cho tôi cái đồng hồ xinh xinh kia để về cho cháu.

Chuyện Hà-nội.

Lý Toét ra Hà-nội, về kể chuyện cho Xã-Xê nghe :

— Cu xã 9, thật là lạ quá Tôi vào nhà Địa-ốc muốn lên gác bên hỏi

người gác cổng thì người đó chỉ cho tôi vào cái chường con con và báo bầm vào cái khu.

« Tôi bèn vào trong đó khép cửa lại rồi bầm vào cái khu. « Tách » một cái-thế là cái gác tự nhiên tự xuống bên cạnh tôi.

Sợ vợ

— Nhiều người sợ vợ ghê làm kia bác a.

— Phải.

— Nhưng người nào tôi chắc cũng thua người này.

— Người thế nào ?

Một người ngồi trên xe kéo đang chạy ngoài đường bỗng quay lại nói với người quen đi bộ bên đường : « Anh về đừng báo với nhà tôi rằng tôi đi xe đẩy nhé. »

Của Đôn Bằng

Viertel tất.

Một hôm Lý Toét vào ga mua vé đi lâu. Người kỹ ga thu tiền, đưa vé cho lý Toét và hỏi :

— Cụ có mang gì không ?

LÝ TOÉT. — Tôi có cái bồ nhè nhè.

NGƯỜI KỸ GA. — Cụ đưa về tôi biển.

Người kỹ ga biển hang chữ vào san vé và đóng dấu chữ B (bagages) đoạn giá về lại cho lý Toét. Lão đi ra, tay lật đi lật lại cái vé, mồm lầm bầm :

— Nhà nước làm cái gì cũng chu đáo ; mình có một cái bồ, họ đã biến vào đây rồi, tại còn đóng dấu chữ B nữa. B là bồ, họ viết tắt đấy. Thế này thì bồ của ông có mất đi đáng sợ, đưa nào to gan dám xoáy ông cho thì lâu.



THẦY GIÁO. — Anh có biết tới ngang hàng với ai không ?

TRÒ. — Bẩm, thầy còn kém con một tí !

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỹ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn-manchon

KHÔNG PHẢI SÔNG BĂNG RƯỢU ALCOOL :

KHÔNG ĐÂY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÁ THẤP SONG CÂY ĐÈN :

MUỐN ĐỐT BĂNG DẦU HỒI HAY DẦU SÁNG CÙNG ĐƯỢC :

thiết là một thứ đèn chế tại Đốc quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông-Dương :

Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bd Tong-do-phuong, Cholon

Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn.



N. 827 - 200 bougies
1 litre dầu đốt sáng 18 giờ

N. 828 - 300 bougies
1 litre d. đốt sáng 12 giờ

N. 829 - 500 bougies
1 litre dầu đốt sáng 10 giờ

CUỘC TỔNG TUYỂN CỬ
NGÀY 10 JUILLET 1938

Y KIẾN NĂM GIỜNG

Trong cái xã hội ta bây giờ, cần phải có những người biết đề danh dự trên tư lợi. Đó là điều cốt yếu: bởi chúng ta đã có nhiều người thổi nát vì lợi rồi, bắt cứ ở đâu, và bắt cứ hàng người nào. Nếu anh không cần gì địa vị, không cần gì danh giá, không cần gì tiền tài, thì không còn sức mạnh nào khuấy phục nổi anh. Mà ai biết những công việc kinh thiên động địa gì một người như thế có thể làm được!

N. T. Văn

Cái sức mạnh của người dân biểu là ở cái sức mạnh của dân chúng. Mà lòng tin của dân chúng chỉ có sự trong sạch là mua được.

Một cử tri

Tuy vụ bầu cử bây giờ và sau này trong viện, các báo — tôi nói các báo độc lập — phải làm cái công việc là giám sát các hành vi của ông nghị, phải tố cáo những cái âm mưu của các ông nghị. Tôi tin rằng sự giám sát đó rất có ích lợi nếu nhà báo cứ công tâm mà làm việc.

Một độc giả T. V. H.

Ra ứng cử nghị viên mà còn có tật « uốn lưng gập gối » và bệnh « ngáp ngủ » thì thà đừng còn hơn.

Si-Ngư

Một làng ở hạt Hải-dương — tôi quên mất tên nhưng nhớ là một làng có nghề nấu rượu — có một tục rất lạ: Những người lý trưởng nào bị bãi hay bị cách về tội trẻ biếng trong việc bắt

NHÂN DUYÊN

Ngâm nhân duyên chẳng qua như...
xổ số.

Mà cụ Tư Hồng đứng chủ sóng quay.

Việc vợ chồng kẻ giờ, người hay...
Đều do sự lái may, đen đỏ...

Người đánh bạc, bỏ tiền mua vé số...
Ai cũng mong thần tài phù hộ,

phất giàu to,
Cho nên khi chọn vé phải may mò

Đề giúp sự tinh cờ đem phúc lại.

Rồi thấp thỏm vàng mà mong đợi...
Trong giấc mộng vàng vì đại, viễn

vong.
Cho đến ngày số đã mở tung,

Tay không vãn tay không, ngao...
ngán lạ!

Việc nhân duyên, ôi thôi cũng rứa...
Ai là không kén cá, chọn canh.

Đề một mai lập tiểu gia đình,
Hưởng hạnh phúc, ái-tình đây đủ

Nhưng số dặc đặc xem chừng...
cũng khó.

Al là người phúc nhỏ chớ hờng...
mong

Thường thế gian được vợ hờng...
chồng

Vấn oán cụ Tư Hồng chơi nước ư...
Kia bao kẻ khôn ngoan tột bực.

Cuộc nhân duyên hay rắc rối tư...
Mà thánh nhân dãi kẻ khờ khờ.

Đường ăn ái được chan hòa hạnh...
phúc.

Hỏi: có phải rằng trong kiếp trước...
Họ đã tu nhân tích đức, khéo

đường tu.
Kiếp này mới được thế nư ?

TƯ-MỒ

rượu lậu sẽ được dân làng đặt...
ngôi trên những ông lý từ dịch
bản hội.

Đó cũng là một cách phân đối...
chế độ độc quyền nấu rượu. Vay
trong cái làng kỳ dị ấy có ai ra
ứng cử dân biểu khóa này không?

Lưu Linh

HỘI QUẢN... 3 VẠN

Việc xây hội quản hội Liên...
Hiệp Ai Hữu các công chức
người Nam như cái pháo
ngấm ngấm, sau một thời kỳ lìm lìm
trong hơn chục năm đến nay bỗng
bùng lên, với một tiếng nổ dữ dội:

Tiếng nổ ấy là tờ hiệu triệu các...
công chức của các ông trong hội
Liên Hiệp Ai Hữu. Tờ hiệu triệu ấy
đã biểu lộ một cách rõ rệt cái khẩu
khí của phần nhiều các ông đốc,
ông tham, ông giáo, ông phân...

Các ông có ít muốn tiến như...
có

một vạn muốn tiến... ba vạn. Tiền...
không sẵn, các ông đi vay, vay lãi
sâu phách, hàng năm nợ sẽ trả dần
bằng cách xổ số. Các ông đã học
một được cái lối vay nợ sáng kiến
ra bởi có giám đốc sự tài chính
Detieux đã tổ chức cuộc công thái
sầu triệu đồng năm 1921 để làm nổi
đường xe lửa suốt Đông-dương. Có
một điều khác là: nhà nước vay
thì lấy tiền thuế và tiền thu lợi của
sở xe lửa làm đảm bảo, mà các ông
vay thì không thấy nói lấy gì làm
đảm bảo cả. Mỗi năm xổ bao nhiêu
số trả lại? Các ông cũng không nói,
thành thử chẳng ai biết món nợ ba
vạn ấy các ông sẽ trả trong 20, 30,
40, 50 hay 100 năm mới hết?

Các ông quá hoang lãng đã làm...
toại một sự xa xỉ vô ích, một cái sĩ
điền hào huyền. Phải chăng các
ông nghĩ: hội Ai Hữu các quan lại
có cái nhà Khai Tri đồ sộ, thì ta
cũng phải làm một cái hội quản đồ
số gấp hai, há chịu nước kềm ư!

Kém sẽ tiêu danh dự! Các ông đã...
hiều hai chữ danh dự một cách lạ
lùng, khác nào một kẻ kia ít lương,
muốn ăn chơi cho bằng anh bằng
em, cho khỏi mất sĩ diện, phải đi
vay nặng lãi, tự đưa mình vào chỗ
khuyhng gia bại sản...

Nói giả dụ hội quản ấy các ông...
làm xong. Các ông sẽ trông vào đâu
để trả món nợ kỉnh sù và tu tồ
tòa nhà đồ sộ?

Các ông hẳn sẽ đặt ra các thứ...
thuế: tiền nhập cầu lạc bộ, tiền
đóng hàng tháng, nặng nề chẳng
kém gì hội Khai Tri. Cũng như hội
Khai Tri, rồi có lẽ các ông sẽ trông
vào tiền hồ tô tòm và các thứ đánh
bạc khác.

Người ta e rằng hội quản của...
hội Liên Hiệp Ai Hữu rồi sẽ biến
thành một câu lạc bộ để các công
chức trường giả đến tụ họp để sát
phạt nhau, và may tức mai từng đề
đón đưa các vị quan thầy ở đầu
của các ông ấy. Rồi những tiền
đóng góp nặng nề sẽ là những hàng
rao ngán cần hàng công chức nghèo
không thể đề chân tới được.

Như thế còn nói gì đến sự ích...
chung nữa!

Lại nói đến tinh thần đoàn kết...
càng buồn nữa... Chưa chi, trong
một tòa nhà chung, các ông đã dự
định tách ra từng phòng riêng cho
từng hội Ai Hữu một. Khởi đầu đã
có tinh chia rẽ như thế thì còn
đoán gì, còn kết gì, thân gì, ái gì?

Chúng tôi nói vậy, không phải...
rằng không hiểu ý các ông muốn
« tổ cho mọi người biết chúng mình
là một đoàn thể có lực lượng, có
thể làm được những việc to tát ».

Này, các ông ạ, lực lượng của ta...
không phải ở cái tòa nhà đồ sộ số
cái oai có cái bộ mặt thôi. Lực
lượng ấy chính nó ở chí phấn đấu,
ở lòng cương quyết khi yêu cầu
mọi việc, mà các ông cần phải có!

Chúng tôi cũng rất hiểu rằng làm...
hội quản là một việc cần thiết để
có nơi hội họp bàn luận các công
việc, và cùng nhau giải trí trong
lúc rảnh rỗi. Nhưng thiết tưởng
chúng cần gì phải đương vậy bằng
một tòa nhà ba vạn bạc!

Các ông nên « tùy gia phong...
kiếm ». Một tòa nhà một vật thiết
trường cũng có thể tìm tiền làm
nơi hội họp cho các công chức
không đến nỗi phải bỏ thẹn.

Ở Hà-thành có một hiệu « Khai...
tổ tiền điểm » (K. T. T. Đ.) cũng đã
đủ đưa nhiều anh em đến chỗ thất
cơ lỡ vận rồi, hà tất phải mở thêm
một tiệm thứ hai nữa.

Đặt theo ý một bạn anh...
em công chức bình dân

HỒ-trọng-Hiếu

« Cuốn sách bỏ quên »

Vì để lạc mất bản thảo nên truyền...
ngán trên này phải để đăng ký sau,
vây xin lỗi các độc giả.

Si vous voulez
Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Descendez à
L'Hôtel de la Paix à Hanoi
Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoise Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Lần thứ nhất từ ta có kiến
Chémisette dep:

CHEMISETTE
ESTIVALE
Le Tricot de 1938

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo:

Manufacture **CỰ GIOANH**
68-70, Rue des Eventails, Hanoi
Maison fondée en 1910





PHẦN THỨ BẢ

(Phần thứ ba bắt đầu từ kỳ trước, nhà in quên xếp).

CHƯƠNG I (Tiếp theo)

NGHĨ vậy, Dũng hết tức tối. Chàng mỉm cười nói :

— Xin lỗi chị. Lỗi tại tôi nhưng vì quên mất nên không biết là mình có lỗi.

Hiền cũng vui vì đã có cơ để hai chị em làm lành với nhau. Nàng hối hận tự trách mình đã tỏ lời cự Dũng. Nàng vẫn biết Dũng tính thích tự do không muốn ai đụng chạm thế mà đã nhiều lần bị ông tuần và nhiều người trong nhà xét nét, đã bao phen khó chịu rồi. Trong nhà chỉ có mỗi một mình nàng bênh Dũng. Có lẽ vì thế nên lời trách đầu tiên của nàng đã lặn. Dũng tức bực đến như vậy mặc dầu lời trách ấy rất nhẹ nhàng.

Dũng cũng hối hận đã nói sảng để làm phiền lòng chị. Chàng không muốn bỏ đi ngay, thấy cần phải đứng lại ít lâu để cho Hiền biết rõ là chàng đã thật hết giận, để chuộc lỗi với Hiền.

Dũng nhìn chị xếp những quả hồng trên đĩa, nói :

— Những quả hồng đỏ thắm trông đẹp quá nhỉ. Trông những quả hồng lại nghĩ đến cốm xanh, mà nói đến hồng với cốm lại nghĩ đến mùa cưới.

Hiền xếp xong ngừng lên, nghiêng đầu nhìn. Dũng tưởng thấy một vẻ buồn thoáng qua nét mặt Hiền; có lẽ câu nói vô tình về quả hồng đã nhắc Hiền nghĩ đến việc cưới của nàng đã vì mấy đám tang bất ngờ xảy ra bên nhà Mạch phải hoãn lại hơn ba năm nay. Mỗi lần nghĩ đến thân phận của Hiền, Dũng thấy buồn nản lạ thường; Dũng không hiểu có bao giờ Hiền nghĩ đến cảnh sống vô vị của mình không; hình như nàng không hề nghĩ ngợi lời thôi, sống mọt mọt hồn

nhiên yên lặng như một cái bóng trong gia đình. Nhà giàu sang mà nàng không được hưởng một tí gì về sự giàu sang, không được đi học, không được đi chơi đâu, quanh năm ở nhà hầu hạ mọi người, sống trong sự sợ hãi một ông bố nghiêm nghị và sống để chịu những sự hành hạ của hai bà đi ghê. Dũng vẫn hết sức che chở cho Hiền và các bà đi ghê vì sợ Dũng nên cũng không dám bắt nạt Hiền quá, nhưng Dũng cho rằng chỉ có nàng là tự bênh vực được nàng thôi. Giá nàng có tâm tính như Hà thì có lẽ đã xảy ra nhiều cuộc xung đột lớn trong gia đình.

Hiền bằng lòng lấy Mạch là nghe lời ông tuần, chứ thực ra không phải vì yên Mạch. Nàng nhận lấy chồng vì đã đến tuổi phải lấy chồng và nàng mong mới về nhà chồng có lẽ dễ thoát khỏi cái cảnh đời hiện tại, để có một sự đổi thay. Dũng cho rằng khi về làm dâu nhà người khác, chắc Hiền sẽ khổ sở gấp mấy khi ở nhà mình.

Những ý tưởng ấy hiện ra hỗn độn trong trí lại càng làm cho Dũng hối hận rằng đã nói sảng với chị. Chàng thấy Hiền nhìn chàng chăm chú, hai con mắt hiền lành của nàng có vẻ oán trách. Nàng hỏi :

— Chú đứng nghĩ ngợi gì mãi đấy. Hay là chưa hết giận chị.

Dũng đáp :
— Lỗi tại em, tại em định có vẻ dễ tối nay nghe hát, ở nhà đã cho đi gọi người hát rồi đấy chứ ? Đám nêo đấy ?

— Đám trên thôn Yên. Hai Tụng và cô Thiêm.

— À cô Thiêm, khá đẹp. Nhưng có chắc họ đến không ?

— Sao lại không chắc. Thầy cho gọi thì bạn gì cũng phải đến. Được vào đây hát, họ thích mê rồi còn gì. Và lại đám dâu không đến.

Dũng nhìn chị hỏi ngờ ngẩn :
— Thế à ? Sao thế chị ?

LOAN, DŨNG

TẬP I

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẬT-LINH

Chính thực lúc hồi chị về việc tâm thường ấy là lúc Dũng đương tư hồi mình để tìm câu trả lời cho một ý nghĩ vẫn quanh quẩn trong đầu. Chàng thấy ông tuần và những người dân trong làng có liên lạc mật thiết với nhau, sống với nhau trong một sự hòa hợp về đủ mọi phương diện. Chính sự hòa hợp ấy chàng muốn phá đổ đi vì chàng thấy nó dựa trên nhiều sự bất công; người dưới bằng lòng sự hòa hợp đó vì họ đã chịu nhận họ là yếu, họ phải yên phận chịu nước kém và cho thế là tự nhiên từ đời kiếp nào rồi. Chàng thấy chàng trơ vơ đứng riêng hẳn ra ngoài.

Hiền mỉm cười đáp lại câu hỏi của Dũng :

— Ai biết được tại sao. Họ sợ thấy thì họ đến. Nhưng thôi, chú về ăn cơm đi.

Trước cửa nhà thờ, ông tuần, bà hai và Đình, Thuận với mấy đứa cháu đương ngồi bên cạnh cái bàn rộng để bày các thứ tráng miệng. Dũng yên lặng kéo ghế ngồi. Chưa ai nói gì, nhưng Dũng đã thấy khó chịu rồi; chàng khó chịu vì không sao bỏ được cái cảm tưởng rằng nội trong nhà chỉ có chàng bao giờ cũng là người có lỗi nhất vì không sống như mọi người khác. Thuận nói :

— Cô Hiền nói thế nào chú cũng về, thành thử đợi chú mãi, vừa mới ăn xong.

Nàng gọi người nhà bảo dọn riêng một mâm lên cho Dũng rồi mỉm cười nói :

— Chú Dũng cần thận nhĩ. Lần này đi chơi lại nhớ nhà có giò mà về.

Dũng nhic về trong bàn thờ và cố nghĩ mãi cũng không nhớ ra hôm nay giò ai. Chàng định vào lễ nhưng thấy Thuận nói có ý nhắc nhòm, chàng tức mình cầm đĩa bắt đầu ăn ngay. Ông tuần nhìn Dũng một lúc lâu; thấy Dũng có vẻ cau có, ông không muốn tỏ lời khó chịu về cách cư xử của Dũng, nhưng ông cũng không muốn nói một câu ăn cần vui vẻ với Dũng sợ mọi người quanh đây cho là ông có ý dung túng cách ăn ở quá tự do của Dũng.

Ông gọi mấy đứa cháu lại nói chuyện với chúng và bảo lấy bao nên đem chia phát. Mấy đứa bé tranh dành nhau. Thăng Trung bị thăng Hưng tranh lấy phần nên chạy lại gần Thuận khóc rầm lên. Tiếng kêu khóc rợn rợn của lũ trẻ đã làm mất được sự yên lặng nặng nề đầy khó chịu lúc này.

Ông tuần mỉm cười, vuốt râu rồi ngã đầu vào thành ghế mây. Ông gọi thăng Trung đến, lấy tay

ĐÓN XEM

ĐÀN

TỜ BÁO của ĐÀN

do một nhóm Dân - biểu Trung-kỳ tổ chức

XUẤT BẢN NGÀY THỨ TƯ MỖI TUẦN

11. RUE DOUDART DE LAGRÉE - HUE

Ngoài những bài nghị luận, khảo cứu

ĐÀN CƯỜI

ĐÀN KHÓC

ĐÀN KÊU

ĐÀN ĐỌC

ĐÀN NHIN THẾ GIỚI

ĐÀN TẬP THỂ THAO

ĐÀN XEM CHIẾU BÓNG

Có các mục

Số đầu ra ngày 6 Juillet 1938

GIÁ BẢO : một năm 2p.00 ; 6 tháng 1p.00 ; 3 tháng 0p.50
Số 1 và số 2 biểu không. Muốn xem, xin kíp gửi địa chỉ về nhà báo.

nhẹ xos dần nó áu yếm đó nó
nín. Dững dới nhưng ăn không
thấy ngon ; chẳng vừa thơm thì
và com vừa nhìn chĩa. Nhưng cứ
hễ lúc nào chẳng đợi lòng dể cố
tìm cách yêu cha thì chẳng lại
đau xót thấy những hành vi tàn
ác của ông tuần mà chẳng tưởng
đã quên hẳn rồi hiện ra như bức
rào ngăn cản. Chẳng tức bực
thậm nhắc lại câu đã bao lần
thốt ra trong những khi muốn
bỏ nhà đi ngay :

— Còn liên lạc gì nữa giữ mình
ở lại đây ?

Những lớp nhà gạch vữa phủ
kin chung quanh sân. Dững thấy
tức tối trước mắt như những
bức tường của một cái nhà tù
giam hãm chàng. Người ta không
thể sống mãi một cảnh đời trong
khí người ta chỉ nghĩ đến việc
thoát ra khỏi cảnh đời đó. Phải
như Trường, Đình và nhất là
Hiền bằng lòng nhận sống như
mình đương sống mới có thể
mong được yên ổn.

Chàng đã bao lần xung đột với
gia đình và có những sự xung
đột ấy chính vì từng giây từng
phút chàng đã không muốn nhận
cái cảnh sống trong gia đình, chỉ
muốn thoát ra khỏi thật mau...

Đối với mọi người, việc chàng
bỏ nhà đi sẽ là một việc hết sức
vô lý. Nhưng nếu thật có lý ra
thì chỉ có một cách là sống như
Trường và Đình. Trường, Đình
sống một đời có lý lắm, Dững
vẫn biết thế, nhưng chàng lại biết
tử lâu — và biết hẳn rồi không
còn nghi ngờ gì nữa — rằng chàng
không tài nào sống như Trường
và Đình được. Chàng muốn cũng
không được nữa vì thâm tâm
chàng không cho chàng được
như thế.

Sự trái ngược của thâm tâm
chàng — mà chàng không đời
khác được — với cảnh sống hiện
tại không cho phép Dững tự do
lầm nẩy nở được nhân cách
mình. Ở lại thì chỉ có héo mòn
dần đi, đau khổ mãi mà vô ích
cho mình, cho cả mọi người.

Dững với quá hông ngần, vừa
gọt vò vừa nhìn Đình đương bế
đứa con nhỏ đặt lên trên đùi và
rung đùi thật mạnh cho đứa bé
thích chỉ cười. Thuận nhìn
Dững, Dững giờ con dao lên dọa
đứa bé, và cũng cố nhách mép
cười cho Thuận vui lòng.

Bỗng Dững lặng người đi, mắt
nhìn vào quăng không, chờ đợi
một sự quyết định mà chàng biết
sẽ quan trọng nhất trong đời
chàng từ trước đến giờ. Chàng
cầm dao cắt mạnh quả hồng làm
đôi. Vô ý khuấy tay chàng dưng
vào một cái chén làm đổ lẫn
xuống sàn gạch và vỡ tan. Tiếng
chén vỡ làm chàng thấy nhói ở
quả tim Dững vừa quyết định bỏ
nhà đi và lần này lần đầu chàng

thấy việc ấy là chắc chắn, hình
như tự nhiên phải thế, không
cần lưỡng lự, do dấn gì nữa.

— Giãn đi như không... Muốn
hành động, muốn sống theo chỉ
hướng chân thật của mình chỉ có
một cách là thoát ra khỏi hoàn
cảnh này. Làm gì có hai đường
mà còn phải lồi thối nghĩ ngợi.

Dững không nghĩ đến cách rời
khỏi gia đình mà vẫn cố liên
lạc với gia đình. Đối với chàng
phải cắt đứt hết các giây liên lạc,
phải đoạn tuyệt hẳn mới gọi là
đi ; phải như thế chàng mới có
cái cảm tưởng rõ rệt về sự đời
thay, về sự thoát thân. Đi mà
còn vướng vịn đến gia đình thì
công việc làm của chàng ở nơi
khác vẫn bị ảnh hưởng của gia
đình, của hoàn cảnh cũ. Chàng
muốn được như con bướm thoát
khỏi cái kén tối tăm, bay lên nhẹ
nhàng trong ánh sáng mặt trời,
tự do đi tìm hoa trong các vườn
xa lạ ; bay đi và không nghĩ đến

Lòng chàng thốt nhiên êm ả hẳn
lại, lặng đơn lấy một nỗi vui nhe
đến dần dần như bóng chiều
bình tĩnh đương đưa dục tỏa
xuống sàn gạch rộng. Tiếng cười
của Loan chẳng nghe xa xôi, như
ở trong một giấc mơ.

Lạ nhất là nghĩ đến Loan mà
cái ý bỏ nhà đi hẳn chàng vừa
quyết định lúc này không đời
khác. Có phải chàng lại muốn đi
hơn vì lúc đó chàng thấy không
sợ cảnh đời ở xa Loan. Gặp Loan
mà không lấy được Loan, không
muốn Loan là vợ mình, thì rằng
xa hẳn Loan ra vì xa tức là gần
Loan mãi mãi, yêu Loan hơn và
yêu không bao giờ hết.

Ở đời có mỗi một tâm tình yêu
nên lúc nào chàng cũng sống
trong sự lo sợ rằng sẽ không yêu
Loan được nữa một ngày kia khi
đã đầy đủ, không còn có thứ gì
phải xin Loan nữa. Chàng muốn
lúc nào cũng cách Loan một bức
đậu, nhưng bên tai vẫn được nghe



cái kén kia, không còn biết cái
kén dính ở cành cây nào nữa.

Bóng người thấp thoáng sau
bức đậu làm Dững ngừng nhìn lên
hỏi hớp chờ đợi. Có tiếng Loan nói
xen lẫn với tiếng Hiền. Tiếng nói
của Loan mà Dững nghe đã quên
tai chiều hôm nay chàng thấy
lại có một vẻ thân yêu riêng.

tiếng thân yêu của người yêu ;
chàng muốn cả đời chàng được
mãi mãi như những giây phút hy
vọng của buổi chiều hôm nay,
những giây phút hiện đương nhẹ
qua, rang động trong sự đợi chờ
không đầu.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

MADemoiselle VOULEZ-VOUS DEVENIR « MADAME »

— Mais pourquoi pas ? Rien n'est plus facile que cela ; il vous
suffit de bien mettre en valeur les charmes que vous avez produits
la nature, GUITAROSE — beauté naturelle — peut vous rendre
des services inappréciables. Ce n'est pas un fard, sec ou gras, aussi il
n'en a pas les inconvénients. GUITAROSE est une crème de beauté
très légère, à laquelle a été incorporée une base colorante magique.
Dès la première application, GUITAROSE donne à vos joues une
nouvelle beauté d'une séduction irrésistible. Étendu sur les lèvres,
avive leur couleur naturelle et les protège contre les intempéries,
guérit les gerçures, boutons, etc... Nombreuses sont les femmes qui,
grâce à GUITAROSE ont acquis une beauté dont elles sont fières et
qui les a favorisées dans la vie. En vente partout, la boîte 0p.50.

AGENT EXCLUSIF

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre — Hanoï

5 et 7, Rue Negre
(Place Negre)
HANOI
Biên thuốc
lấy Vươn
Hoa Cỏ
N a m
Tél.
380

Pharmacie HOANG TIN
Pharmacie de vente classe

thuốc
m ở 1,
giá hạ
Mở cửa cả
buổi chưa

« Cet aliment pour
la Peau au Biocel
m'a embellie
comme par
miracle » dit
une infirmière



Son effet fut presque magique. En
quelques jours, je vis les petites
rides et lignes commencer à dis-
paraître. En deux ou trois semaines
je parus dix ans plus jeunes.
Le Biocel — à ce que me'a dit un
médecin — est la découverte d'un
grand Professeur de l'Université
de Vienne. La Crème Tokalon, Cou-
leur Rose, en contient maintenant.
Employez cette crème chaque soir,
avant de vous coucher et, le matin,
mettez de la Crème Tokalon, Cou-
leur Blanche. Cela donne rapide-
ment une vitalité et une jeunesse
nouvelles à un teint même terne
et creux ; rend la peau claire,
fraîche, ferme, et la débarrasse de
toutes rides et imperfections.

Agents : F. MORON A. ROCHAT & Co
45, Bd Gambetta — HANOI

đường, ta mong được lên tầng trời
thứ bảy, ta ao ước, khao khát,
thêm thông, van xin, còn chi nữa.

Mà cũng có phần như vậy, những
khí đầu. Chỉ đời phân thối, còn bao
nhiều là thêm thất hể! Chỉ vì các
anh chưa được ném một cái quả,
nên các anh chày nước miếng, các
anh ăn thuốc đắng trường tượng,
nghĩa là nhắm cái trống rỗng một
cách trần caim.

Nhưng hai tuần sau, một tháng
sau! Quan hệ chỉ nơi bước đầu,
bước ấy đã qua, thì cái gì cũng qua
tất! Đê vỡ hẳn, nước tràn ào, không
ai giữ nữa. Ta vỗ lấy thú vui,
như mất trí. Tôi biết một người chỉ
tiêu trọn cái thanh niên của họ
trong hai tháng mà thôi!

Và có những người, các anh nghe
chưa? súp ngay sau nước đầu. Ai
thấy họ mà không nói: một tòa
thần thể, một lều sức lực, — nghĩa
là một kho khoai trái! Song cái nhà
của họ chỉ chắc chắn ngoài mã,
đến lúc đã chìm lữa, thì ôi thôi...

Rồi cái chោng ban đầu tan đi,
ta không ở trong sương mờ thần
tiên nữa, ta nhìn thấy thần thể của
ta. Thần thể! ôi! một đứa trẻ con
không biết gì đau bụng, không nghĩ
đến cam tiệt và sản lã, không nhớ
những đêm số quân ruột, chỉ với
keo, đôi bánh, mãi mãi, không chừa,
luôn luôn. Một đứa trẻ con ham hố,
chỉ được cái can đảm yếu hèn là
thêm muốn một cách tha thiết. Đưa
bé nhai đường, đường rê mặt hàng,
đường xấu, đường đen cũng xong;
rồi hết cơn ăn, nghe ai xát vào lưng.
Và ăn mĩa, rách cả lưỡi! Uống sữa
nóng, rộp cả miệng! Thần thể! một
thằng trẻ con!

Sau cái chោng ban đầu, ta nhìn
thấy thần thể ta như một người
khác, ta thành ra hai.

Một bên nói:

— Mi đừng như thế nữa. Mi làm
ta khó chịu vô cùng.

Vạn ngắt lời Khuông:

— Mi lại làm ta xấu hổ, nhục nh.

Đó là trường hợp anh Thuần. Anh
mách chúng tôi rằng một đêm, anh
lò mò trong một cái nhà lá tối ảm
sợ soang đi tới chum nước, ngậm
đầy một miệng nước lạnh. Để làm
gì? Để phun vào dưới cửa buồng,
đặng mở cho khỏi kêu. Đi rón rén,
sợ vấp, sợ đụng chạm, sợ té ngã,
sợ bị nghe. Sự tiếng ồn, sợ ánh
sáng, sợ mình, sợ người. Để làm
chi? Để nhậm một cái tát tai mà
không dám la, chỉ thế rằng cái

Thần thể

(Tiếp theo trang 8)

đánh kêu quá chừng; giá nó cứ
thật đau mà cứ lặng im, khỏi ai
thức dậy. May mà người con gái
đần độn ngủ lại ngay, nếu la lên
thì chạy đàng trời! Thuần mừng
rồi, vội vàng về chỗ để sáng cút
sớm.

Lực lại ngắt lời Vạn:

— Anh Thuần hay chỉ là anh
Vạn. Nhưng ai chẳng được! miễn
ta có chuyên mà nghe. Anh Khuông,
tiếp giùm. Một bên nói...

— Còn một bên nói: « Tôi đói, tôi
khát! » Rồi làm nũng, uốn éo, van
xin. Người ta không nghe thì giờ
thứ đoạn ông hoàng: lộng quyền
tiếm vị. Và sau khi đã giằng co rất
lâu, bên được như ý.

Rồi thần thể làm người yếu, làm
người đau. Cau có van vì: « Tôi
mệt, tôi nhọc, chăm sóc cho tôi, tôi
chết đây! » Rồi bên kia, quá lo
lắng như một ông cha quá hiền từ,
phải thuốc thang bồi bổ. Và ngày
ngà, trách móc: « Ta đã già, mi
không nghe. Bấy giờ mi súp, mi ngủ,
khéo lấy cho ta! » Rồi vừa ăn úi,
vừa ăn nhàu, ta nói tỷ nói te, nói
thảm mồi thì như vớ khuyên chông,
vời cái thần thể!

Một buổi sáng, cái mình thừ
dậy, nghe mỗi cả từng đống xương,
nghe những khớp rã rời. Người
bắt đầu bẻ ngón tay, kêu rộp rộp.
Kêu to tưởng như pháo, vì mỗi
quả; ngày thường mạnh mẽ, có
kêu to đến thế đâu! Rồi đứng
uốn vai, uốn lưng, hai tay giang
lên trần nhà, hai chân nhón lên,
làm dài mình, và miệng ừ dài một
tiếng một nhọc. Và chỉ muốn lần
lại nơi giường, ngủ vui thêm một
giác khối phải dậy nữa, ngủ thoải
như ai đỡ một đống thịt không
xương. Phải đi tắm để cao bao
nhiều xuống tay vào da, cho máu
chạy hàng lên một tý, phải đánh vào
con ngựa để tưởng nó không hèn.

Ấy là chuyện mỗi ngày. Vài bữa
bớt đi, rồi cả thần thể lại ừ oai.
Còn nữa: đời ta đọc sách, mắt ta
xây xam đi. Buồn cười cho anh
Đông...

— Ô, thằng Đông (Vạn lại cướp
lời), phải rồi! năm ngoái ngồi bên
tôi, một bên nó cứ than rằng đau
mắt. Nó thấy cái gì cũng mờ mờ,

như ai chẳng một lần sương mỏng.
Tưởng vì ban đêm đèn chổi, hay
đầu ca đến ban ngày. Một người
bạn cũt nghĩa: « Anh khỏi sợ đau
mắt bởi chứ gì, khi trước tôi cũng
thế. »

Đông bèn cặp số đi nhà thương
chữa mắt. Ông đốc tờ khám, bàn
cho Đông một câu: « Mắt anh rất
thường, rất như thường. »

Đáng lẽ phải sung sướng, Đông
lại nản n: « Không, tôi đau... đau
mờ... », chưa kịp nói hết thì đốc tờ
bảo:

— Mắt anh chĩa cận thị mà chĩa
viễn thị, không đau gì hết. Tôi biết
lắm, người ta chỉ ung mang guong
ràng để ra về trí thức. Khán hồ!
nhỏ ba giọt collyre!

Đông tiêu nghịu. Về ngạc nhiên
vội tôi: « Mắt mờ thế này mà tốt »,
Chàng ta ngày thơ quá. Tốt bên
ngoài chứ sao; xấu bên trong, đốc
tờ biết sao được. Anh Đông nức
tiếng là « hoang ».

Khuông gật đầu với Vạn:

— Phải đấy. Còn chi nữa, anh nào
biết... Đây này: một hôm, một
buổi chiều... ta sợ đau sốt rét vì
nhiều muỗi, ta uống hai viên ký-
ninh. Bỗng nhiên ai đánh trống nho
nhỏ đều đều vào lỗ tai; lảng ký:
ai lắc mang tai mình, nghe búng
lên kêu vù vù. Hai viên, có gì mà
đứ vẩy. Chính vì tai đã chực sẵn để
đánh trống, nên nhân một cơ nhỏ,
jiền bắt đầu mà lộ ra.

Còn cái đầu! nhiều đêm người ta
có cảm giác như sự sắp bắn tung
xương, vì máu dồn lên nhiều quá.
Không phải nhức mà nặng, mà
chật, muốn vỡ đi. Ước gì gỏi lên
một hòn núi cao, cho máu không
dồn lên được.

Còn những hiện tượng nào nữa,
những quảng cáo dài dặc dài nói với
các anh rồi. Thần thể! còn gì thấp
thỏi, phiền nhiễu cho hơn.

Mà không cần có bệnh mới đau
như thế. Tôi đã nói rằng nhiều kẻ
súp ngay sau nước đầu... Và tuy
đường yếu ớt vậy, thần thể có chịu
nằm xếp để ta tu bổ một bề đâu.
Như trẻ con, giống hết trẻ con.
Đau mà vẫn cứ với quả. Trời ơi,
phải ngàn cân biết mấy. Đủ cách,
nhưng hiệu quả chẳng mấy khi. Thần

thể ta ở trên một con đường chúi,
chỉ chực lăn xuống, xuống thấp,
thấp đen, đen tối.

Lấy lý gì cắt nghĩa điều ngu ngốc
thảm tệ của thần thể ta. Phải qui
cho một sức vô hình, nó xô đẩy.
Một sức mờ, nhưng mạnh. Nếu
không, ai khổ đến nỗi tự hại mình,
tự giết mình.

Chỉ những thanh niên như chúng
ta, hay những tay bất trị mới đi ca
tụng thú vui. Nếu ta rõ ta, ta sẽ
đau đớn, ảo não. Mỗi lần những
bộ là mỗi lần thua. Rồi ta đến cái
thái độ bị kịch này: ghét thần thể
ta, và vì thế muốn lăn nhào vào
vực trụy lạc, phá đi cho rảnh.
Đường như nói: « đã quá vậy, ta
không kiếm chết nữa, cho người đó
khóc cho rồi ». Cũng như đưa cái một
thúng bánh cho trẻ con, vì nãy nó
hàm ăn vô độ. Mà làm thế, lại càng
hư hại cho cả thân thể lẫn linh hồn.

Làm khi người ta đi chơi chỉ để
thoát ly một sự quấy nhiễu. Và vẫn
thấy khoái trá chứ, nhưng đó chỉ là
cái máy móc của sinh lý, không
phải chính ta. Trong khi ta chú
mình vào, ta nghe một thứ cay
đáng âm ý, mà đầu lúc ta thấy một
phút lạc thú — một lần nữa, vì máy
móc của sinh lý —, ta vẫn còn nghe
đáng cay, hướng chỉ là sau...

Ta vâng theo một sức đẩy xô, chi
có thế!

Và các anh, và các bạn! sao
không ráng lui lại thời kỳ tự phá,
giữ cho lâu những bắp thịt của ngực
nở, của tay cứng, của chân vạm.
Ta sẽ thấy thần trường, buồn tốm,
sau những cơn đau; ta sẽ khóc theo
sau tuổi trẻ, ta sẽ tủi nhục vì tự
thấy ở dưới quyền áp chế của một
sức mãnh liệt và xảo trá nó để cái
rất lười liến sau vì ngọt ngon; ta sẽ
già. Ta gì? — chính tôi đó!

Khuông cười phá lên một tiếng
lớn, cổ tự chế nhạo mình để khỏi
ngượng về bài thuyết lý trái thời
của chàng. Khuông đứng vung dầy,
vươn vai, hát một nge dài vắng không
khí. Và hàng hai nói:

— Khi người ta có hai mươi tuổi!
Hai mươi!

Đình cũng vui vẻ đứng dậy bưng
miệng chàng:

— Nín đi thôi! Té ra ban này
anh Khuông làm thỉnh để uống hết
phần rượu của chúng tôi. Bấy giờ
anh ấy nói tha hồ, cút hứng của
chúng ta mất.

Sông Hương vẫn làm duyên... Bờ

RĂNG ĐEN ĐÁNH TRẮNG, RĂNG TRẮNG SỬA THÊM

trắng bóng đều xinh đẹp bằng máy tối tân Âu-Mỹ, và Email-dent. Sửa răng êm ái nhẹ
nhàng, không hại men răng. — Máy uốn lóc giá 1\$80-2\$80-9\$50-86\$ một cái. Nếu mua sẽ uốn
hộ bằng không làm mẫu về nhà biết cách uốn, không linh tiền công uốn. Uốn kiểu rất đẹp.
Bán đủ hàng trang điểm, ở xa xin gửi lãnh hóa giao ngân.

MỸ VIỆN AMY, 26, Hàng Than — Hanoi

một sự gặp gỡ ngẫu nhiên, phong cảnh đương trong treo hơn vì đêm khuya và im lặng, cũng như linh hồn của Bay chẳng niên thiếu sáng sủa cũng với trong cao. Đêm chầy, chiếc thuyền rỗng rãi nhờ đi xuống trung trĩnh mạnh hơn, vì gió hơi cũng.

Một tiếng gõ sang sảng gây, chói chang vang động ở trong bóng nguyệt linh lung. Đêm chầy... Trời trong vắt, mệnh mộng giăng rộng trên núi xa nghỉ ngơi và cây gần mờ yên. Anh Phú sinh thơ, gặt gù nghe lên mấy câu thuộc lòng, như để kết thúc cho bữa tiệc nói chuyện!

Tìm sẽ về như tiếng còi vỡ nổ. Nếu tình cờ tìm thấy chắt trong

Bao nhân nhạc phải chia cũng xấu

Mới được ôm một xác thịt vô lòng (1).

Nhưng Khuông chưa bằng lòng những câu thơ, tuy chàng mê tiếng ngâm mạn mà của Phú: Khuông lập tức định chỉnh:

— Tìm sẽ về hơn tiếng còi vỡ nổ, hơn chiếc bình thủy tĩnh cham. Cạn quạt ngả; nếu ta thấy bao nhiêu tủi nhục đến đau vì thân thể ta, tìm sẽ nở như cái hộp gang tròn, dưới đầu búa sét!

Xuân Diệu

1) Le cœur éclaterait comme d'un son de cor
S'il entrevoyait dans l'espace
Tant de honte humblement acceptée,
pour qu'un corps
Ne nous prive pas de sa grâce.
(Anna de Noailles)

Cải chính

Ngày Nay số 117, bài « Đòi quyền sống »:

Mắt trần xã hội kiến thiên... xin đời là: **kiến thiết.**

Bài « Truyền Thần Tiên »: Portsmouth, đổi là: **Portsmouth.**

Làm dân: « đã làm quan với pháp luật » đổi là: « đã làm quen với pháp luật. »

... và cải chính ngược

Bài « Điềm Sách » cột hai, giọng 36:

« Giọng buồn rầu, nằng rão bước », thơ nhả in xếp đúng, nhưng chỉnh lại là: « giọng buồn đau, đảo bước », vì đó là lối viết riêng của tác giả « Tôi đã gặp người đàn bà 36 ».

(Tiếp theo trang 10)

Tôi cho ông là « vô tâm ». Giá có làm Nghĩ cũng không hại mấy. Vì nếu làm Nghĩ, thì rồi vô tâm, ông sẽ không biết giận nhà báo. Mà người đã bầu ông cũng sẽ thương hai mà không giận ông nữa. Vô tâm còn hơn tự lợi và nói « phớt » nhiều.

Một sự cải chính

Hai cô bé vẫn ngồi đó, vô lý và vô duyên như mấy ông Nghĩ vô nghĩa và vô học trong viện. Chẳng lẽ lời đùa hai cô đi ngứ.

Ông Phú N. vẫn hát và vẫn nói: — Tôi đã làm phò lý, đã hiểu hơn ai hết những nỗi thống khổ liên miên đời này đời khác của dân quê, đến nỗi rằng bề động nổi lên được một người có học, biết nghĩ, là Hà-nội đẹp để lại hát mất. Thành thử, ở chỗ địa ngục đó, chỉ còn một thứ « bà » không có chữ, « mo-phà » về-sinh, làm nhiều, ăn ít, sống thóp thóp và mù lịm như một lũ nai bị vấy trong cái vũng nước tiểu của một lũ chó sói.

Tôi cười hỏi ông:

— Nhưng người ta vẫn tìm vần thơ ở nguồn gốc quê hương, mà ông cho là địa ngục?

Ông cười gằn:

— Hãy đồng cho anh thì sĩ đó vào người một bộ quần áo nâu, bắt ngâm nước, ngâm nắng từ 5 giờ sáng đến 6 giờ chiều Sáng chiều cho và quả cỏ, vài bát cơm đỏ. Trưa, hai củ khoai. Cứ tạm thế thôi cho đến già. Anh ấy còn ca hát, nếu anh ấy vẫn còn được ngày hai buổi cười ngửa rong rười bên người gầy trong đống diêm, húp trắng gà tươi, ăn quả tươi, thịt gà dỏ, thịt nai, thịt gà gò bán được. Rồi thỉnh thoảng, ô tô hôm kìa ra Hà-nội nhẩy dầm, đêm về có cháo gà dọi sũa, với gái đẹp, với không khi mất mẽ.

Tôi lại hỏi:

— Nhưng, ra đến ngoài biển khơi, người ta đã ca tụng những làng An-nam cả lương.

Ông phò nói giận lên:

— Nhưng người ta không bao giờ được thấy cả ngàn cái làng có những tên khổ số d.Ư.Ư.Ư.Ư như tên Nhịu M., Phò C. Chương hay H.

Giọng ông đi đi: — Anh nào cũng quai mồm lên mà hét: « Bỏ xôi thịt đi! Bỏ xôi thịt với những cái phiền phức khổ sở theo

Làm dân

sao xôi thịt », nhưng trước hết hãy nên kêu: « Cho họ ăn đã ». Họ có ăn, họ sẽ nghĩ xôi thịt ngay lập tức. Tôi đã nghĩ chỉ có cách này: thái một loạt những anh Lý Toét đi. Thay vào chỗ ấy, sẽ có một hàng lý trưởng như thế này: phải có bằng cấp từ bằng Cơ Thập trở lên. Ăn lương tháng ít ra cũng như lương cảnh sát ta. Mà phải dân bầu như bầu nghị viên có kỳ hạn nhất định. Lý trưởng bắt buộc phải có những bản phân này, ngoài những bản phân thuộc về việc họ: một tháng điểu thuế một lần cho dân nghe về mọi vấn đề dân sinh, vệ sinh, xã hội. Một ông Lý như thế phải là: cảnh sát, thầy giáo, cai thơ, — và hơn hết « hướng đạo sinh » tự tâm hồn.

« Ngoài ra, thực hành cho chu đáo những công việc đã ghi trên mặt giấy về vấn đề dân sinh.

« Và hơn hết, bảo các ông Huyện có ăn, thì ăn vừa vừa chứ !

Dân trước công đường

Ông tiếp sang vấn đề « hối lộ »:

— Đã đành phải có ô tô để làm việc quan cho nhanh. Ô tô nó ăn « xăng » chẳng kém gì quan. Quan ăn vì nó ăn Lương quan góp những cái biểu xén của dân tự động đem đến, khổ đi nuôi dưng: cả nhà và ô tô rồi. Nhưng không ai bắt quan phải tiêu hàng trăm một lỏi vì đồ mưu, có đâu, không ai bắt quan phải nghiền thuốc phiện, một mình có rất nhiều r ha và ruộng, hơn cả một ông Sĩ Ông bảo không ăn thì lấy tiền dân để cho một lúc ba bốn câu vào ăn ở hẳn trong trường dầm? Tiền lương tháng vốn không đủ tiền ăn học cho các cậu đó rồi.

Vẫn giọng ông phò, đã rề lăm rồ, lúc đêm đã khuya:

— Tôi đã có lúc lăm lăm thư ký riêng cho bác tôi, lúc bác tôi còn làm (tên phủ, một đường quan còn sót lại từ triều Thành-thái. Tôi đã có dịp mục kích sự giao-dịch giữa quan với quan và giữa quan với dân. Hãy cứ nói một ông Huyện đối với ông Tràn, Thôi: bác tôi đã lừng xưng con, mặc áo thun xanh, lên gối xuống gối

trước một ông Tràn. Rồi sau này, lúc quan dân đã nhảm cái vắn mình hùng của thái tấy rồi, mà bác tôi cũng can người cho một ông Huyện lạy.

Quan đối với quan còn « coi nghiêm », cách biệt như thế, huống hồ một anh khổ giấy đối với quan.

« Dân coi quan như một ông thần hung hay hiền tùy lúc, nhưng hung phần nhiều; dân trước quan thì bặt hết vía, rúm ra lại như con cua trước con ché.

« Quan chỉ quát một tiếng, đầu gối dân đã đáp nhau mà xung lên rồi. Nhưng quan chỉ khẽ vỗ vào lưng dân một cái, thì dân lại hổ hê vô cùng, và sẽ nhẩy vào đồng lúa ngay, nếu quan muốn ...

« Tôi kể một việc đã xảy ra ở N. B. Một ông Lý nào hân bác tôi. Không biết bác tôi đã quát tháo họ là ông ta đã trướng gió dục, mà ông ta tự nhiên thối người đi, rồi ngã quỵ ra giữa công đường. Bác tôi tự ra bế ông Lý dậy, sai lệ xoa dầu, rồi cho xuống trại nằm nghỉ. Sau này, ông Lý thì thối mủ nào thối rữa, biểu xén bác tôi luôn luôn, để tỏ cái ơn quan đã thương mà « cái từ hoàn sinh » cho. Một cái từ xoa dầu, rồi cho làm người sui ra đó đã làm cho bác tôi nổi tiếng là một vị quan thương dân như con. Một từ chỉ đó đã xóa hết trong óc ông Lý những nỗi hờn oán cố kết lại, sau những lúc bị bác tôi « chửi » và bộp tai cho đến tối tăm mắt mù.

— Những ông quan nào « lâu » lại biết tạo ra những cái chi ấy để trực tiếp mặc cả tiền công cho để, cho khỏi hờ. Làm một anh Trương Phi, thì sẽ nghèo vô cùng. Làm một anh Lưu Bị dân sẽ những, mà lúc chết cũng chẳng có hồn dầm mà cầm dùi, phải là cả hai, mà kèm thêm một anh Tào Tháo nữa.

Ông Phò cười:

— Giao trước tôi « ngồi » Phò lý cũng thế! Lành như đất, dữ như hùm, oai như một ông Huyện!

(Còn nữa) **Trọng-Lạng**

HỘP THƯ

Ông Vương đình quan — Huế — Không đáng.

Ông T. Q. N. G. Chúe — Trước đã gửi mandat 2p. Kỳ này lại gửi hai cuốn sách và 2p. nữa. Chúng tôi nhiều việc không thể làm chúng theo ý muốn được.

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)
TÉL. 326
D' CAO-XUAN-CAM
Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
nguyên Trung-kỹ bệnh-viện
quản đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liễu và Nội thương
KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
 { Chiều 3h đến 6h
Khi cần kịp mới về
nhà lúc nào cũng được.
**Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh**

PHUC LOI
1, PAUL DOUMER, HAIPHONG
Artieles de Nouveautés
Chapellerie, Bonneterie
Maroquinerie, Lunetterie
Parfumerie et Beauté
Cravates, Ceintures

VÕ-BỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ

**8 - Place Négrier,
Bờ - hồ - HANOI**

CẦU Ô

(Tiếp theo trang 4)

Tìm việc làm

Thiếu nữ đĩnh dĩnh, vui vẻ, đã học qua một năm ở trường nữ sư phạm, muốn tìm chỗ dạy học ở các tư gia. Đi xa — nhất là vào Nam-kỳ — càng hay.

Hỏi: Melle Phụng, chez M. Niém
106 Soeur Antoine Hanoi

Trẻ tuổi, hạnh kiểm tốt, có bằng Thành chung, đương học ban Tú tài, muốn tìm chỗ dạy học ở các tư gia ở Hanoi. Lương cốt đủ sống để học thêm.

Hỏi: M. Định.
185 Jules Piquet Thái-bình

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng tây

Mua báo phải trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đồng-đương	4\$20	2\$20
Pháp và thuộc địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.80	4.30
Các công sở	8.80	4.30

Ngân phiếu gửi về:

M. le Directeur du **NGÀY NAY**
TÒA SOẠN và TRỊ SỰ
80, Av. Grand Bouddha, Hanoi
Gidy nói số 874

ĐAU DẠ DÀY

Hay ợ và ợ được thì dễ chịu, ăn vào là đau (đau bụng) đang cơn đau thì chóng mặt, buồn nôn, khó thở rồi đau lan cả ra ngực và lưng là đau dạ dày. Chờ trường là phòng tích và nên mua ngay thuốc bản đường số 13 giá 0p.50 một hộp mà uống, nặng đăm hộp, nhẹ vài hộp khỏi; kéo dài lâu hư người và hại sức khỏe, vì nhiều người không dám ăn (ăn vào đau), rồi sinh ra biến chứng nguy hiểm, như nôn ra huyết, mọc mун trong dạ dày.



BẢO-AN-ĐƯƠNG

22 bis Route de Huế, Hanoi

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0\$09

Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.89

Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . 0.70

Plumier laqué, couvercle chromes 0.80

Compas spanoplics : 15 et 4 pièces . . . 0.65 à 0.35

= plats nickelé reversible double usage . . . 1.00

= plats nickelé en pochette . . . 3.10-1.63 à 0.98

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . 0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'IDEO PAPETERIE — LIBRAIRIE
HANOI — HAIPHONG

QUAN, thét — À, các thầy hôn thét. Các thầy mang biển thuốc để đình rửa tội đó sao?

LÝ TOÉT, rùn sọ — Dạ, bầm quan lớn, chúng con đầu dăm. Nguyên con nghe nói bà lớn bị bệnh nóng sốt, uống đủ các thứ thuốc mà không khỏi nên chúng con lòng thành mua một tá «Khang Kiện Thới Nhật Tân» để bà lớn dùng. Xin quan lớn xét cho.

XÃ XÊ — Bầm chúng con đã kính nghiêm, chỉ 5 phút khỏi sốt.

QUAN, hôn hờ — À ra thế, cảm ơn các thầy, có phải hiện Khang-kiện ở Hanoi không? Ấy bà lớn vì uống thuốc Điều kinh ở hiệu ấy có 0p.50 một hộp mà có thai, rồi đẻ thẳng cháu thứ tư đó. Hiện ấy lại có thuốc «Bảo Thái» giá 0p.30 rất tốt.



SER. V. PUBL. K. I.

KHANG-KIÊN được phòng

94, Hàng Bưởi — Hanoi



800 - 500 bougies

ĐÈN MĂNG-SÔNG

COLEMAN

Hiện đèn măng-sông có bom tốt nhất bên Huế-Kỳ.

Sáng nhất, chắc chắn dễ dùng.
Đèn Coleman có 2 cỡ sáng:

200 — 300 bougies

300 — 500 bougies

Có thứ dùng dầu xăng.

Có thứ dùng dầu hôi.

Manchon — Măng-sông

Coleman nhân xanh

N. 999 200 - 300 bougies

N. 1111 300—500 bougies

Có trữ bán nơi:

Lê Huy Lê, 70, Rue des Paniers

Đặng Văn Tân, 29, Rue du Colon

Quảng Hưng Long, 79, Rue des Paniers

PHÒNG TÍCH

• CON-CHIM •



1 là : Con no rừn sọy với ham tình giục (nên bị bệnh gọi là Phòng-Tích)
2 là : An no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay
Khi đây hơi, khi tức ợ, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng về bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hên, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi mệt, buồn bã chán tay, bị lác nám sắc mặt vàng, da bụng dày. Cần nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liều một bữa uống 0p25 Liều hai bữa uống 0p45

VŨ-ĐÌNH-TÂN An tứ kim tiền năm 1926

18 bis, Lachtray HAI PHONG

Bạt-ly phát hành toàn tỉnh HANOI : AN-HA 13 hàng MÈ (Culture) - HANOI

Bạt-ly phát hành khắp Đông-Dương : NAM-TAN 100 Phố Bonna, HAIPHONG

Có linh 100 Bạt-ly khắp HANOI và

các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KY, và CAO-MIÊN, LAOS

TÂN-TIÊN
JOHN'S BROTHERS HANOI
SAISON

TIÊN-BỘ
PARAISIARY TOUS LES SAISONS
49, Rue de l'Indochine 19
HANOI

Ông Khanh Sơn dùng
khoa chiết tử mà đoán
vận mạng quả khước và
tương lai của tôi thật rất
đúng đắn. Nhiều việc tôi
của tôi đã xảy ra vận
không sai lời ông đã định.
Hov au Sao



Nếu 10 người gửi liền thì chỉ phải giá 6\$00 thôi.

Adresse : **KHANHSON**, PROFESSEUR ASTROLOGUE
36, JAMBERT - HANOI

Một bức thư của ông chủ báo
Tàu Tiên tại Nam-kỳ

MỘT CHỨNG CỐ VỀ TÀI NGHỆ của M^{tr} KHANHSON

Cứ coi đây nếu bà con đủ tin
thì hãy gửi chữ ký tên mình
(kỹ lâu cũng được), tuổi, và
kèm theo mandat 7 hào về
mà xem

VẬN HẠN, NHÂN DUYÊN, CỦA CÀI

Sâm nhung bách bổ Hồng-Khê

Lấy tinh chất từ cơ quan sinh dục của các loài vật từ man chử luyện với Sâm Cao-ly. Lột Nhung cùng với các vị thuốc bổ qui giá, nên dùng nó dẫn ngay đến
thần và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp bạch, sinh ra được nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh
mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khí đạo lung, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cơ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự,
không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, tinh ít, nhiệt tình, móng tay cứng khô, vận bá dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất
điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa hoặc ra khí hư (thạch 24 hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng,
đau tinh mới mệt, kém ăn, kém ngủ, hoặc có bệnh ho, bệnh thổ đờm cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sả, bỏ ỉ, tiểu thực. Nói tóm lại, tất cả nam
đạo lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bổ Hồng-Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông
dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên, nhai nghiền với chén nước chè.
Mỗi hộp giá 1p00.

Thuộc Hồng-Khê số 47

Thuộc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thần Hồng-khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-câu-thần, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa đề
vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu « bất lực », « liệt dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình
lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho chứng lời nói trên đây, các ông
các bà dùng thử một gói Op25 sẽ thấy phóng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần mình hẳn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên
trị bổ thần, kiên tinh, sinh khí, chữa liệt dương, bệnh tinh mau xoắt. Mỗi chai lớn giá 1p00. Mỗi gói dùng được một ngày giá Op25.

Thuộc « Cai Hồng-Khê »

Không chôn lẫn chất thuốc phiện nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là bỏ hẳn được, nếu
hút nửa, vào đi làm việc như thường, thuốc viên Op50 một hộp, thuốc nước 1p00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p00, nghiện nặng hết 5p00, 3p00 là bỏ hẳn được, nếu
sai như lời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuộc phong tình Hồng-Khê

Giáng thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì bề nói đến
Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lâu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh nên uống thuốc lâu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp Op60, cũng khỏi rất nọc,
ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 44 cũng khỏi rất nọc một cách êm đềm không hại
sinh dục — mỗi hộp giá Op60 — nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng!

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm — Hanoi (Route de Huế)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn tán, cao đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ
bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-liên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói
rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê bày Hời chợ Hư-phong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban
khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có hiện 2 cuốn sách thuốc « Gia đình y dược » và « Hoa nguyệt cầm nang ».



Thuộc quán

MELIA

Chè tạo ở bèn ALGER
Ai cũng đều công-nhận
là ngon hơn
các thứ thuốc khác



Gói giấy vàng (S.A.C.M.A.) 20 điếu 0⁵12
Gói giấy trắng (BA-SAO) 20 điếu 0.05
Gói giấy đỏ (MARINA) 20 điếu 0.05

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & C^o Ltd

18, Bd Đông - Khanh — Hanoi

Vị cứu tinh của các bệnh như

HOA LIỆU và PHONG TÌNH

là

SUU ĐỘC BẢ ƯNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai, Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v. v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa thuốc SUU ĐỘC BẢ ƯNG HOÀN cũng tòng lời gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ cang không hại sanh dục, không hành bệnh nhưn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG - TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi